

LƯU DUNG



thaiducphuong.wordpress.com

THẮP MỘT NGỌN LỬA LÒNG

Nguồn:

thaiducphuong.wordpress.com/ebooks

Đánh máy: Thái Đức Phương

Bìa, trình bày: Thái Đức Phương

Update lần cuối: 20-02-2022

LUU DUNG

THẮP MỘT NGỌN LƯA LÒNG

Nhất Cư dịch

Đôi lời giới thiệu

Lưu Dung, sinh năm 1949, là họa sĩ, nhà văn nổi tiếng của Đài Loan, hiện sống và làm việc ở New York, Mỹ. Các tác phẩm của ông phần lớn đều trở thành sách bán chạy hàng đầu ở Đài Loan, trong đó có Sáng Tạo Bản Thân (đã được dịch ra tiếng Việt), Bốn Mùa Tâm Linh, bộ Huỳnh song tiểu ngữ..., và đặc biệt là Thắp Một Ngọn Lửa Lòng.

Các câu chuyện trong Thắp Một Ngọn Lửa Lòng bình dị, gần gũi, đôi khi dí dỏm, nhưng lại chứa đựng triết lý sâu xa về cuộc sống, hướng con người tới một thế giới tinh thần cao đẹp. Phần lớn trong số đó là chuyện tai nghe mắt thấy suốt mấy chục năm hoạt động nghệ thuật, làm báo, giảng dạy đại học của chính tác giả, ngoài ra còn có những câu chuyện dưới hình thức ngụ ngôn hay thiền học rất đáng để đọc và suy ngẫm.

- Người dịch

Lời người đánh máy

Thơ có câu:

"Bánh ngon bẻ đôi Sách hay chung đọc"

Mua được cuốn sách hay, lại là sách hiếm, đọc một mình không vui bằng chia sẻ nó ra để mọi người cùng đọc, nên mình đánh máy lại cuốn sách này và đóng gói nó thành một quyển ebook.

NẾU QUÝ CÔNG SỰC CỦA MÌNH, BẠN CÓ THỂ MỚI MÌNH MỘT CỐC CAFE TẠI 1 TRONG 2 LINK

https://tinyurl.com/cafe2022

https://thaiducphuong.wordpress.com/cafe2022

TRUY CẬP LINK SAU ĐỂ ĐỌC THÊM MỘT SỐ EBOOK KHÁC MÀ MÌNH TỪNG CHIA SẾ

https://thaiducphuong.wordpress.com/ebooks

Chỉ nhỡ tay

Ba người bạn leo núi cùng tới một vách núi dựng đứng ở Nevada. Hôm leo lên trời trong, ấm áp; hôm trèo xuống thì trời lạnh đột ngột, sương mù dày đặc đông cứng thành băng làm các mỏm đá trơn tuột.

Họ đóng đinh xuyên qua lớp băng vào khe đá, chằng dây vào nhau, rồi thận trọng thả người xuống.

Đột nhiên, một chiếc đinh rời ra, một người ngã khỏi vách đá, không sao bám được vào lớp băng trơn tuột. May mà anh ta buộc nối với hai người kia nên chỉ treo lơ lửng giữa không trung.

Hai người kia tìm mọi cách kéo bạn lên, song vách đá dựng đứng nên không có cách gì dùng lực, trong khi đó, số đinh có hạn đóng trên vách đá có nguy cơ bung ra.

"Các anh không cứu được tôi đâu, cắt dây đi, để tôi rơi!" Người đang treo lợ lửng khản giọng van. "Nếu không tất cả đều rơi, hoặc chết rét ở đây, chẳng thà mình tôi rơi! Chỉ vì tôi nhỡ tay!"

Hai người bạn cắt dây thừng, người kia rơi thẳng xuống, không kêu một tiếng.

Hai người xuống núi an toàn. Họ cùng đến nhà

người bạn xấu số. Vợ người bạn phút chốc mặt trắng bợt, ngồi xuống, không hỏi một tiếng, cũng không khóc, chỉ nói:

"Chỉ tại nhỡ tay!"

Một câu nói chứa bao ý nghĩa cuộc sống. Có nhiều bi kịch khó có thể tránh, cũng không thể trách bất kì ai chỉ vì ta nhỡ tay. Đó là mệnh, cũng là vận, và vận mệnh trong chính tay ta.

Rồng bơi đáy nước

A Trung viết lách đã nhiều năm, tự cho là bút lực của mình cũng vào hạng khá, song cứ tham gia cuộc thi viết hằng năm ở địa phương thì không bao giờ đoạt giải.

"Không ngóc đầu ở cái thành phố nhỏ này được thì tốt nhất là anh tham gia cuộc thi toàn quốc, biết đâu lại lọt vào mắt xanh." Thầy giáo cũ dạy A Trung khuyên.

"Ở cái thành phố cỏn con này em còn không ăn thua gì, làm sao có thể thắng được ở cuộc thi toàn quốc?" A Trung hỏi.

"Cứ nghe tôi, thử xem hẵng hay."

Quả nhiên A Trung đoạt giải cuộc thi toàn quốc. Mừng rỡ, A Trung vội đến cảm tạ thầy: "Thầy liệu đúng thật! Song giờ em vẫn không hiểu vì sao lại phải đến cuộc thi lớn mới thành công?"

"Vì trong cuộc thi toàn quốc, ban giám khảo là người ở nhiều vùng khác nhau, họ chẳng biết anh là ai nên chỉ nhìn vào tác phẩm." Thầy giáo nói tiếp: "Còn như ở đây, ai chấm bài cũng có học sinh, bạn bè mình dự thi. Cũng có khả năng những người chấm thi không ưa tôi mà ghét lây đến anh, kết quả là không chỉ bình

văn mà còn bình người, ân oán lẫn lộn vào."

Thầy dặn dò A Trung: "Đừng hiểu vì không ngắng đầu được ở một xó thì nơi khác cũng vậy. Người thực tài thường chỉ tung hòanh được ở nơi rộng rãi."

Nhìn biển

Nhà tôi cách biển không xa, mỗi lúc nhản thường lái xe ra bờ biển, không phải để ngắm biển, mà là ngắm người. Tôi nhận ra:

Trẻ nhóc không thích ngắm biển, bởi biển quá mênh mông, không có gì hấp dẫn.

Thiếu niên thích ngắm sóng nhỏ, bởi trăm lớp sóng, ngàn lớp sóng, thủy triều xào xạc, có thể rong ruổi mộng tưởng.

Thanh niên thích ngắm biển cuồng nộ, bởi tiếng gió gào rít, sóng chồm lên không trung, biển cuồn cuộn tuôn trào, khơi sức sống và ý chí phấn đấu của họ.

Người già thích ngắm biển lặng, bởi cảnh chân trời hòa lẫn góc biển gợi lại bao kỉ niệm, cũng gửi vào đó nỗi niềm về tương lai mờ mịt.

Thắp một ngọn lửa lòng

Một ni cô trẻ đến hỏi sư phụ: "Sư phụ! Con rũ bỏ bụi trần, nương nhờ cửa Phật ở giữa nơi núi cao mây trắng này đã nhiều năm, sớm tối đèn nhang, ngày ngày tụng kinh gõ mõ nhưng tà niệm trong lòng vẫn không giảm, ngược lại càng tăng. Vì sao vậy?"

"Thắp một ngọn đèn lên, sao cho nó chiếu sáng mà không để lại bóng. Lúc đó con có thể thông ngộ!"

Mấy chục năm trôi qua...

Có một am do một ni cô trụ trì nổi tiếng khắp xa gần, mọi người đều gọi đó là "Vạn đăng am", bởi vì bên trong, bên ngoài am thắp trăm vạn ngọn đèn. Người đến am, tựa như chìm trong biển đèn.

Trụ trì am chính là ni cô trẻ ngày xưa, đến nay tuổi đã cao, đã có hơn trăm đồ đệ, dẫu vậy bà vẫn có nỗi buồn. Bởi vì, dù bao nhiều tiền công đức đều dành để thấp đèn, bất kể đèn có để dưới chân hay treo trên đầu, nhưng giữa biển đèn ấy, bà vẫn thấy bóng mình lưu lại. Thậm chí có thể nói, đèn càng sáng thì bóng càng rõ, thêm bao nhiều đèn thì thêm bấy nhiều bóng. Bà âu sầu, không còn sư phụ để hỏi vì ông chết đã lâu, lại biết mình chẳng còn ở bao lâu trên thế gian này.

Bà viên tịch. Nghe nói, trước giờ phút đó, bà đã thông ngộ.

Bà tìm thấy điều mình tìm suốt cả đời không phải trong biển đèn mà trong căn buồng tối tăm tịch mịch. Ba nhận ra, thân ngoại (thứ không thuộc bản thân) càng cao, cũng như đèn treo càng cao thì càng lưu lại bóng sau mình. Chỉ duy nhất một cách khiến mình thanh khiết, lòng không vướng bận.

Bà thắp một ngọn lửa lòng!

Dựng cây và phục nghiệp

Một người làm ăn sa sút nhưng vẫn cố giữ vẻ phong lưu, sợ người khác thấy mình lụn bại. Mở tiệc, ông thuê xe tư đi đón khách, nhờ chị em họ làm người phục vụ, món ngon bày đặt chỉnh tề, dùng ánh mắt nghiêm khắc kiềm chế những đứa con lâu ngày không được ăn ngon. Trước khi tiệc tàn, ông tự tay mở chai XO cuối cùng. Thế nhưng, dù khách khi no say từ biệt chủ nhân ra về đều biểu lộ lòng biết ơn và thông cảm, thì cũng không ai ngỏ ý giúp đỡ.

Hoàn toàn thất vọng, ông một mình lang thang trên phố. Bỗng ông thấy một toán công nhân đang cố dựng lại một cây to bị gió lớn xô ngã. Đầu tiên họ cưa bớt cành lá cho đỡ nặng, sau mới chống lại cây.

Ông đột nhiên tỉnh ngộ. Rũ bỏ lòng sĩ diện hão cùng sự phô trương, ông bắt đầu mở một cơ sở kinh doanh nhỏ, khiêm tốn đến với những người làm ăn đã lâu năm. Những người đó biết ông làm ăn nhỏ đều giúp đỡ, giới thiệu ông với những mối khác. Chỉ vài năm sau, thị trường của ông lại mở rộng như xưa. Còn ông thì nhớ mãi lời của người công nhân cây xanh: "Cây đã đổ, dựng lại mà vẫn muốn giữ cành lá cũ, làm sao được?"

Mái hiên rộng

Xưa có một người nhà giàu, lúc xây nhà đặc biệt yêu cầu thợ làm mái nhà bốn phía rộng ra để người vô gia cư có thể tạm trú dưới hiện lúc mưa to gió lớn.

Nhà xây xong, quả nhiên có rất nhiều người nghèo tụ tập. Họ nấu nướng, ồn ào, thậm chí còn bày bán hàng xén khiến chủ nhà rất nhức đầu. Người trong nhà tức giận, thường cãi cọ với người bên ngoài.

Một ngày đông, có ông già chết ngoài thềm, mọi người đều bàn tán, cho là chủ nhà bất nhân.

Mùa hè, một trận gió lớn nổi lên, nhà người khác thì không sao, nhưng vì mái nhà ông nọ đặc biệt rộng nên bị tốc. Người trong làng đều nói là ác giả ác báo.

Lúc làm lại nhà, ông bảo thợ chỉ làm mái nhà vừa đủ, bởi ông hiểu: Làm từ thiện mà để người nhận phải trông lên sẽ sinh tự ti, tự ti sinh thù địch.

Ông đóng tiền cho một tổ chức từ thiện, đồng thời dựng một ngôi nhà nhỏ, có tường bao quanh, che chở còn nhiều người hơn mái hiện lúc trước. Những người sa cơ lõ bước được tạm trú, trước khi đi đều hỏi ai là người dựng nhà.

Mấy năm sau, ông trở nên được mọi người yêu quý.

Cả sau khi ông mất, những người chịu ân vẫn nhớ tới ông.

Thành công và mê lầm

Một người say mê kịch, bất chấp bạn bè người thân phản đối, đã mua một khu đất trống, dựng trên đó một nhà hát cực tốt.

Điều thần kì xảy ra, sau khi khánh thành nhà hát, quầy bách hoá, quán cà phê, tiệm ăn nối nhau mọc theo. Qua vài năm, nơi đó trở thành một khu buôn bán sầm uất.

"Nhìn sang bên xem, chỉ một miếng đất nhỏ xây nhà đem cho thuê đã được bao nhiều tiền. Như anh, xây một nhà hát nhỏ tí trên khu đất rộng, chẳng quá thiệt không?" Vợ người nọ oán trách. "Chúng ta sao không cải tạo nhà hát thành siêu thị, cho thuê từng phần, lãi còn gấp mấy nhà hát."

Người nọ cho là phải, bèn vội thanh lý nhà hát, được một khoản lớn dùng cải tạo thành siêu thị. Công việc còn chưa xong, hàng quán quanh đó đã lũ lượt kéo đi, phòng ốc hạ giá, cảnh sầm uất xưa chẳng thấy đâu. Đáng sợ là, người nọ chẳng những không được xóm giềng vồn vã như trước mà còn nhìn bằng ánh mắt thù địch.

Cuối cùng người nọ hiểu ra, nhà hát làm cho hàng quán quanh đó sinh sôi, mà hàng quán quanh đó cũng

làm nhà hát tăng giá trị.

Người thành đạt thường mang lại lợi ích cho người khác, mà người khác thành đạt cũng làm mình thay đổi. Những người mê lầm, không chỉ hại cho bản thân mà còn ảnh hưởng đến người khác.

Đầy chưa

Đồ đệ gặp sư phụ:

"Sư phụ! Con đã học đủ rồi, có thể xuống núi được không?"

"Thế nào là đủ nhỉ?" Sư phụ hỏi.

"Là đầy rồi, không thêm gì được nữa."

"Vậy thì đem cái bát lớn chứa đầy đá lại đây!"

Đồ đệ làm theo.

"Đây chưa?" Sư phụ hỏi.

"Đây rồi!"

Sư phụ bốc nắm cát, rắc vào bát, không tràn ra ngoài.

"Đầy chưa?" Sư phụ hỏi.

"Đây rồi!"

Sư phụ rắc một nắm vôi bột lên, vẫn không tràn ra ngoài.

"Đầy chưa?" Sư phụ hỏi.

"Đầy rồi!"

Sư phụ lại rót vào một chén nước, vẫn không tràn ra

ngoài.

"Đầy chưa?"

• • •

Chiến tranh thương trường

Ông chủ Trịnh kinh doanh xà phòng thơm xuất khẩu, giá gốc 18 đồng một bánh, bán ra 20 đồng. Do giá rẻ nên buôn bán rất trôi chảy.

Ông chủ Lí thấy mối hời muốn nhảy vào, song hàng ông Trịnh đã có uy tín, chiếm đủ thị trường và có đại lý độc quyền phân phối.

Hôm nay, điện thoại liên tục gọi tới ông Trịnh, lúc đầu ông không tin, song khi người ta đem hoá đơn mua xà phòng đến, ông mới thực sự choáng váng: "Sao có thể thế được? 18 đồng, cùng một loại? Lão Lí lấy lời lãi đâu? Anh xem giá gốc của lão là bao nhiều? Khẩn trương! Gọi điện thoại cho thằng cháu ở nước ngoài kiểm tra xưởng sản xuất! Cái gì? Họ nói cung cấp hàng cho lão Lí giá 18? Tôi không tin, việc này không hỏi lão Lí không xong..."

"Anh hình như buôn bán không định kiếm lời nhí?"

Ông Lí tại đầu dây bên kia cười khà: "Anh có muốn thấy xe chở hàng mới mua của tôi không?"

Ông Trịnh nhớ hết lời ông Lí, liền nghĩ: "Nhất định là thằng cháu ở nước ngoài làm trò bậy..."

Ông Trịnh ầm ỹ với cháu, ông Lí thừa cơ nhận được

độc quyền đại lí. Sau đó, ông Lí gọi cho ông Trịnh:

"Ông Trịnh à! Ông có thể oán tôi, tôi đã không hề dối ông. Không tin ông xem hiện nay tôi đã mất bao nhiêu tiền. Chà! Ông sao lại đi tin lời đồn mà lại không tin cháu mình nhi?"

Hôm sau, ông Lí tuyên bố: Đại lí độc quyền của ông ở Mỹ đồng loạt tăng giá hàng lên 4 đồng.

Tiết kiệm khó giàu

Một tỉ phú trả lời họp báo.

"Nghe nói ông chỉ nhờ tiết kiệm mà giàu?" Một phóng viên hỏi.

Tỉ phú cười nửa miệng: "Tôi chưa từng nghe trên đời này có ai tiết kiệm mà giàu."

Tất cả phóng viên đều ngạc nhiên.

"Chặn dòng mà không khơi nguồn, giỏi lắm được nửa ao nước cặn, giữ nghiệp mà không sáng nghiệp, giỏi lắm giữ được gia tài tổ tông, thế sao giàu được?" Ti phú nói. "Chỉ có cần kiệm (chăm chỉ và tiết kiệm) mà giàu, chứ không có tiết kiệm mà giàu. Sai một chữ, sai một trời!"

Lợi ích tập thể

Hồi tôi đương còn đi học, hằng ngày đến trường đều bằng xe buýt. Các lớp tan cùng giờ nên lúc về xe lèn như cá hộp. Cũng vì thế mà tới các bến sau, trừ phi có người xuống, còn lái xe thường không dừng xe. Lúc ấy người trong xe đặc biệt hưởng ứng. Mỗi khi xe bỏ bến, nhìn ra thấy người gọi xe í ới, đám học sinh lại hoan hô.

Lạ là những người nhờ có người xuống xe mà chen lên được, họ đã biết thế nào là mỏi mắt chờ xe, vậy mà cũng hưởng ứng lái xe bỏ bến.

Đó là chuyện thấy thường ngày, nhưng đến hôm nay tôi vẫn nghĩ: Lái xe có nên hùa theo lợi ích của người trên xe không? Hay là tuân thủ qui định của công ti, đến bến là dừng. Những người từng nghiến răng chờ xe, may mắn lên được xe rồi, có nên điều gì không muốn thì đừng làm cho người khác (kỉ sở bất dục, vật thi ư nhân) không? Đó cũng là vì lợi ích tập thể.

Một sự việc nhỏ, nhưng có ý nghĩa lớn.

Xem bánh có nhân, không đoán vỏ

Một chàng trai bị người khác ăn hiếp, bèn tìm thầy học võ, quyết rửa mối nhục.

Mới học, chưa được vài chiêu, chàng đã nhăm nhăm tìm kẻ thù, nhưng thầy ngăn lại.

"Trước tiên phải dạy dỗ đối phương, sau đó mới ra độc chiêu. Muốn thế phải đợi võ công cao, cho hắn mấy chiêu là đổ, thế có phải đáng mặt hơn không?" Thầy nói.

Chàng trai thấy có lí, tiếp tục khổ luyện. Nhưng khi võ công đã cao, chàng không còn ham muốn trả thù. Bởi chàng biết rằng chỉ một đấm, đối phương cũng khó kham nổi. Người đời biết chàng võ công cao cường cũng không nhắc tới mối nhục xưa, ngược lại càng tôn trọng chàng. Thậm chí kẻ thù cũ cũng lặng lẽ đến xin tha tội. Chàng trai không phải động tay mà vẫn thắng.

* * *

Một học giả nổi tiếng, hồi nhỏ chưa hề qua cấp một, trừ lần qua Nhật ngẫu nhiên được học một lớp ngoại khoá ngắn ngày, còn kiến thức toàn nhờ vào tự học.

Thế nhưng khi chưa thành danh, bất kể tự giới thiệu

hay khai lý lịch, ông đều giấu nhẹm việc chưa qua cấp một mà ra sức khoa trương việc học ở Nhật, cho là mọi kiến thức của mình đều ở đó.

Sau này thành danh, chân tài thực học được thừa nhận, ông lại không nhắc gì đến chuyện học ở Nhật, mà bình thản nói, mình không hề được học hành bài bản, thậm chí chưa qua cấp một. Bởi ông hiểu, lúc đó người ta sẽ không thể lấy chuyện thất học mà khinh thường ông, ngược lại càng kính trọng ý chí tự học của ông.

* * *

Tục ngữ Trung Quốc có câu: "Xem bánh có nhân, không đoán vỏ". Cũng có thể nói lại là: Khi bánh đã có nhân rồi, thì có thể không cần để ý tới vỏ bánh.

Chúng ta hiếm khi thực hiện được điều *quân tử* không kể lỗi tiểu nhân, giàu mà không kiêu, thường vì chúng ta không là quân tử, cũng không đủ giàu. Không phải vì chúng ta thiếu tu dưỡng, mà vì chúng ta thiếu năng lực, đã có năng lực thật rồi thì trước mọi chuyện đều giữ thái độ ung dung.

Giúp một tay

Một người ngồi trong xe taxi, trông thấy một người đi môtô bị đụng xe nằm sấp trên đường, máu bết trên trán. Vậy mà không ai đến giúp anh ta.

"Khi đỡ anh ta dậy, phải nhấc đầu lên trước để giảm huyết áp trong não, nếu không thì khó sống được." Lái xe taxi nói.

Người nọ cứ nghĩ mãi câu nói của lái xe, đến lúc xuống, không đừng được, hỏi: "Anh đã biết, nếu giúp người ta thì sẽ cứu được mạng, vì sao không dừng xe lại để cứu?"

"Thế sao anh đã nghe tôi nói mà không xuống xe, tự mình cứu đi?"

Giúp người một tay không khó, song nhiều người chỉ giỏi nói, không chịu làm, thậm chí còn oán trách người khác không làm.

Hoa đà trộm thuốc

Hoa Đà là thầy thuốc vĩ đại nhất trong lịch sử Trung Quốc, không những giỏi dùng thuốc chữa bệnh mà ngay từ thế kỉ thứ hai sau Công nguyên đã biết dùng thuốc tê để phẫu thuật.

Chuyện kể rằng hồi Hoa Đà còn trẻ, một hôm thấy người nọ mắc bệnh hiểm nghèo mà không tự biết, cho là anh ta chỉ nội trăm ngày là chết. Nào ngờ mấy tháng sau gặp lại, người kia vẫn khoẻ mạnh, hỏi dò mới biết đó là nhờ tiến đơn của đạo sĩ.

Tự nhận mình là đệ nhất thiên hạ, Hoa Đà kinh ngạc không nói nên lời. Ông quyết gặp đạo sĩ kia bằng được, bèn thay tên đổi họ, xin vào đạo quán, cam tâm làm đầy tớ rửa bát quét nhà, chờ thời cơ trộm công thức thuốc quý của đạo sĩ.

Đáng tiếc là vị đạo sĩ không những bắt bệnh nhân uống thuốc trước mắt mình, mà lúc luyện đơn còn không cho bất kì ai tới gần. Ông ta tự mình lên núi hái thuốc, lúc về tự mình sắc, tuyệt không lưu lại ngấn thuốc.

Hoa Đà giấu mình trong đạo quán nhiều năm, chẳng thu được gì, song ông vẫn không nản. Cho tới một ngày, ông lấy được phương thuốc, trở thành danh y lưu

truyền thiên cổ.

Ông đã nếm lưỡi dao chặt thuốc, thái thuốc của đạo sĩ.

Cấm kị ở Hollywood

Truyền hình Mỹ cho biết, diễn viên ở Hollywood có ba điều kị:

- 1. Chuông điện thoại vừa reo đã vội nhấc máy.
- 2. Nói: "Tôi tới ngày đây."
- 3. Để người khác thấy mình cuống cuồng đầm đìa mồ hôi.

Vì thế cho dù có rỗi nẫu người, nghe điện thoại đổ chuông, họ vẫn đợi một hồi rồi mới nhấc máy, cho thấy là mình đang bận.

Được mời diễn, sướng đến phát cuồng, họ vẫn ra vẻ do dự ít nhiều.

Lúc vội cuống cuồng, họ vẫn làm bộ thư thái, thậm chí còn xịt thuốc ngăn mồ hôi.

Kiểu cách đó của các diễn viên Hollywood có phần hơi quá, song ai dám nói là nó không mang một ý nghĩa ứng xử.

Trong nghệ thuật ứng xử, khiêm nhường, cười nói, giận dữ đều có nguyên tắc. Điều quan trọng là không để người khác đi guốc trong bụng mình, bất kể tình huống nào cũng giữ được sự tôn trọng.

Nhấn

Nhẫn, tuy chỉ là một vòng tròn nhỏ nhưng lại mang những ý nghĩa khác nhau.

Nếu thấy người đeo nhẫn đính viên kim cương lớn, lóng lánh, bạn có thể nghĩ: Nhẫn này cực đắt.

Nếu thấy người đeo nhẫn đính ngọc cổ, bạn có thể nghĩ: Nhẫn này để cầu may mắn.

Nếu thấy người đeo nhẫn đính hồng ngọc, bạn có thể nghĩ: Nhẫn này để trang sức.

Nếu thấy người đeo nhẫn vàng lớn, bạn có thể nghĩ: Khi cần kíp, người ta có thể bán nhẫn này.

Nếu thấy người đeo nhẫn bạch kim nhỏ, bạn có thể nghĩ: Đó là nhẫn cưới - tín vật của hôn nhân.

Nếu thấy một người đeo chiếc nhẫn trông vừa xấu vừa chẳng đáng giá, bạn có thể đoán định: Chiếc nhẫn này có một ý nghĩa đặc biệt với người đeo nó.

Lóng lánh, thường mang ý nghĩa kinh tế; mĩ miều, thường mang ý nghĩa trang sức; trông bình thường, lại mang ý nghĩa tình cảm.

Bình thường mà được trân trọng, dĩ nhiên là khác

thường. Cũng chỉ có tình cảm trong những điều bình thường mà được trân trọng, mới là tình cảm chân thật nhất.

Ông chủ Ôn và "Diêm Vương"

Ông chủ Nghiêm và ông chủ Ôn cùng kinh doanh một loại mặt hàng, họ tuy là bạn tốt nhưng tính tình hoàn trái ngược. Ông Nghiêm làm việc, một li một lai cũng không chịu thiệt. Xưởng nào in sách của ông mà để sót một lỗi nhỏ, hoặc giao sách chậm một hai ngày, ông cũng trừ tiền. Vì thế, giới in ấn đặt cho ông biệt hiệu "Diêm Vương".

Đến ông chủ Ôn thì tính tình ôn hóa đúng như họ của ông. Khi bị in lỗi hoặc giao sách chậm, dù việc kiếm sống bị ảnh hưởng lớn, ông cũng không trừ tiền in, chỉ kêu ca đôi câu. Giới in ấn đặt cho ông biệt hiệu "Ngài ôn hòa".

Sự thật, ông Nghiêm có đúng là "Diêm Vương" không? Không phải! Phải nói là ông tình lí phân minh, trừ những việc phải lẽ không thể nhượng bộ, còn ông rất có tình. Rõ ràng là có lúc có thể thanh toán bằng séc định kì, nhưng ông biết xưởng in đang cần tiền gấp nên đã chủ động thanh toán bằng tiền mặt.

Ông Ôn có thật là "Ngài ôn hòa" không? Cũng không phải! Sau khi chịu thiệt, không nói trước mặt nhưng ông rủa sau lưng: "Lấy tiền đó mà thuốc thang!" Rủa xong mấy câu như thế, ông mới trở lại bình thường

được.

Vấn đề là: Sách của ông Nghiêm hầu như không có lỗi, không bao giờ trễ hẹn; còn sách của ông Ôn vừa không đạt tiêu chuẩn, vừa luôn giao muộn. Lí do thật đơn giản: đối với xưởng in, in lỗi hay giao chậm cũng không ảnh hưởng gì.

Có môt cuộc chọn sách để tham gia triễn lãm quốc tế. Ông Nghiêm gửi đi thẩm định vài cuốn, lập tức được chấp nhận. Sách của ông Ôn không được thông qua. Còn người phụ trách xưởng in đi đâu cũng tức tối: "Làm việc như lão Ôn, thì làm sao có sách tốt được!"

Tài không gặp thời

Vương và Lí cùng học mĩ thuật. Sau khi tốt nghiệp, Lí nhờ chỗ quen biết của bố nên lập tức được nhận vào một tờ báo, phụ trách thiết kế mĩ thuật.

Vương không tìm được việc như ý, mỗi lần đọc báo do Lí trình bày lại căm tòa báo chỉ biết chỗ thân quen, không biết mở to mắt trông người giỏi. Lí vốn thua xa Vương, nhưng do điều kiện làm việc tốt, thường tiếp xúc với với nhiều tài liệu và tác phẩm mới, cộng thêm nỗ lực học hỏi, chỉ mấy năm sau đã có phong cách độc đáo, tiếng tăm không nhỏ.

Cuối cùng thì Vương cũng không còn có thể chê bai Lí, bởi cứ mái oán trời trách đất là tài không gặp thời, biến thành kẻ thùng rỗng kêu to, tác phẩm thua xa Lí.

Xã hội này còn rất nhiều điều bất công. Phá bỏ bất công, cách tốt nhất là nỗ lực gấp bội để vượt lên, chứng tỏ bản thân, xây dựng một xã hội công bằng. Nếu chỉ biết oán trách, thì không những nhất thời tài không được dùng mà e còn cả đời lầm lạc.

Lí lẽ lão Tào

Vợ lão Tào đi mua trứng làm cơm.

"Chọn trứng hai lòng! Trứng hai lòng!" Lão Tào hét với theo.

Vợ lão mua trứng để ấp.

"Chớ chọn trứng hai lòng! Chớ chọn trứng hai lòng!" Lão Tòa dặn đi dặn lại.

Cây trong vườn lão Tào bói quả, trẻ con hàng xóm đến xin hái.

"Chọn quả có sâu ăn rồi ấy, đặc biệt ngon." Lão Tào tốt bụng hướng dẫn.

Vườn nhà lão đã hết quả, các con lão đi hái ở vườn nhà khác.

"Đừng chọn quả bị sâu ăn, trông xấu lắm!" Lão Tào dặn dò cẩn thận.

Con trai lão Tào ăn vãi com.

"Đừng làm vãi cơm, không sau này lấy vợ mặt rỗ đấy." Lão Tào cảnh cáo.

Không may con gái lão lại bị rỗ mặt.

"Đó không phải là trách con, chỉ trách thẳng chồng

sau này của con, lúc nhỏ nó ăn vãi cơm." Lão Tào an ủi.

Lấy và bỏ

Lấy (thủ) thuộc phạm trù hành động, bỏ (xả) thuộc phạm trù triết học. Không có năng lực, lấy không đủ; không thông ngộ, bỏ không được. Muốn bỏ thì trước tiên phải lấy, lấy được nhiều thì bỏ mới hết, để rồi lại lấy. Vì thế, bỏ và lấy phản nghĩa, nhưng là hai mặt của một sự việc.

Người mới sinh, chỉ biết lấy. Ngoài lấy được sinh mệnh, còn lấy thức ăn để trưởng thành, lấy tri thức để phấn đấu.

Lớn lên thì có lấy có bỏ, hoặc lấy thịt thì bỏ cá, hoặc lấy lợi lộc mà bỏ nhàn nhã; hoặc lấy chức tước mà bỏ tính mạng.

Đến già rồi thì càng hiểu cái lẽ bỏ, tựa như lúc leo núi gặp nguy, đi thuyền gặp hiểm, đầu tiên là bỏ những thứ không cần thiết; tình hình thêm nghiêm trọng thì bỏ đi đồ đạc thứ yếu; đến lúc nguy hiểm cực độ rồi thì bỏ ngoài thân mình ra đều bỏ tất. Gặp lúc như thế, bỏ bao nhiêu chính là lấy bấy nhiêu. Lúc đó mà không biết bỏ, sẽ là người đầu tiên rơi xuống vách đá, chìm xuống đáy nước, đem vốn liếng tiêu đời nhà ma.

Như vậy, có thể nói, đời người càng lấy càng ít, càng

bỏ thì càng nhiều. Nghĩa là sao đây?

Lời giải là: Lúc nhỏ lấy số lượng; trưởng thành lấy thực chất; về già lấy tinh hoa. Lúc nhỏ, bỏ điều không thể có; trưởng thành, bỏ điều không nên có; về già, bỏ điều không cần có.

Tay cung thần

Trò đến gặp thầy:

"Thưa thầy! Con luyện cung tên đã vào hàng siêu việt, có thể nói là Hậu Nghệ tái sinh cũng không bằng."

"Con bắn chính xác chứ?"

"Dĩ nhiên! Chim đang bay, bảo con bắn mắt trái con tuyệt không bắn mắt phải!"

Đúng lúc có một con chim bay qua.

"Bắn mắt trái đi!" Thầy nói.

Đồ đệ giương cung len, rồi lại đặt xuống: "Chẳng có cách gì, bởi chim bay về hướng phải, mắt trái không hướng về phía con, không cách nào bắn được."

"Tay con khỏe không?" Thầy hỏi.

"Đương nhiên! Cung bảy thạch (đơn vị đo cường độ cung của người xưa) con có thể giữ căng vài giờ đồng hồ mà không bắn tên."

"Được! Bắn tên đi càng xa càng tốt!"

Trò bắn tên.

Thầy lấy cung sáu thạch, bắn một phát, tên của thầy

vẫn bay xa hơn nhiều.

"Bắn cung cần để lỏng nhiều, kéo căng ít để giữ đàn hồi, cho cây cung khỏe." Thầy nói. "Cứ kéo căng dây cung mãi, không thể bắn được mũi tên có lực."

Cái mõ

Người đàn ông đánh con ầm ĩ, gây kinh động đến cả bà mẹ già đang tụng kinh trong phòng.

Bà mẹ gọi con đang còn giận đùng đùng vào phòng, chỉ cái mõ gỗ, nói: "Lần sau trước khi đánh con, hãy gỗ vào cái mỗ này trước. Mẹ không cần con tụng kinh chỉ cần gỗ mỗ vài cái là được."

Con lại phạm lỗi, người đàn ông nổi giận quyết trừng phạt nghiêm khắc, đánh thằng con gãy roi cũng được. Bỗng ông nhớ lời mẹ, bèn mang cả gậy vào phòng tụng kinh của mẹ.

"Gõ mấy cái là được chứ gì?" Chẳng cần suy nghĩ nhiều, ông lấy chiếc dùi nhỏ. Cách! Cái mõ phát ra một tiếng khô giòn chứ không phải là âm thanh tròn ấm như khi mẹ gõ. Ông cứ tưởng hễ gõ vào mõ là có âm thanh trong sáng, vang dội - vang dội mà không chói tai.

"Nhìn cái dùi xem, đầu dùi cứng bọc vải; lại nhìn mõ xem, dưới nó kê một chiếc gối bông dày. Vì thế khi gõ không nên dùng sức, có vậy mới có tiếng trầm ấm." Người mẹ nói.

Người đàn ông cầm roi ra ngoài, gọi đứa con đang

quỳ đến bên ghế sô-pha...

Ông thậm chí còn mua một chiếc mõ để ở nhà ngoài. Ngươi ta thỉnh thoảng nghe thấy đôi ba tiếng cách, cách, cho là chủ nhà vốn nóng nảy nay đã thành một tín đồ đạo Phật.

Ta không bon chen, trời sẽ đẹp

Ông Tôn chuyên chụp ảnh phong cảnh núi non, từng trèo khắp núi to núi nhỏ nổi tiếng trong nước, chụp hết hàng nghìn cuộn phim. Song, lúc cùng bạn bè xem tác phẩm của mình, ông thường tiếc: "Thật lạ lùng, cứ mỗi khi thấy cảnh đẹp nhất là tôi lại hết phim." Bạn bè vẫn nói sao lưng, cho là ông Tôn cũng như siêu sao ca nhạc than phiền mình bị viêm họng nên giọng không tốt.

Sự thực là, cùng leo núi với ông Tôn, mọi người đều thấy khi hết phim là lúc ông giậm chân đấm ngực vì gặp cảnh đẹp. Có lúc, ông xuống dưới trạm mua phim, quay lại đúng chỗ cũ để chụp thì cũng đành tiu nghỉu quay về. Ánh trời ảnh mây, chỉ sau một giây cảnh đã hoàn toàn khác.

Có lần, người cùng đi mua riêng cho ông một cuốn phim dự trữ, quả nhiên đến lúc ông hết phim thì gặp cảnh đẹp hoàn hảo, người đó đưa phim cho ông Tôn. Nào ngờ lúc ông lắp phim xong, giương ống kính lên thì đã lắc đầu. Rửa phim ra thì ảnh đúng là không như ý.

Giận ông trời gây khó dễ cho ống kính của mình, cuối cùng ông Tôn bỏ máy gác giá. Kì lạ là từ khi ông Tôn không mang theo máy, cứ đi là gặp cảnh đẹp không dứt từ đầu chí cuối.

"E chỉ tại ta cứ vội tìm kiếm, không có lòng thanh thản để thưởng thức cảnh đẹp." Ông Tôn tự nhủ. "Ta không bon chen, trời sẽ đẹp!"

Trong vòng danh lợi

Ngày nọ, tôi cùng người bạn tới tầng thượng một trung tâm thương mại ăn tối. Nhìn xuống dưới thấy đèn muôn nhà sáng, xe trôi như nước, người bạn cảm thán:

"Đời người tựa dòng xe kia, sinh sinh diệt diệt, phiêu du hư ảo, việc gì phải tranh đua danh lợi nhỉ?"

Tôi không phụ họa mà hỏi: "Vì sao anh chọn ăn tối nơi này?"

"Vì đây là quán ăn nổi tiếng nhất, đồ ăn ngon, cảnh quan khoáng đạt, phục vụ chu đáo."

"Đắt lắm không?"

"Tất nhiên! Tiền nào của ấy."

"Khi anh nói cần gì phải chạy theo danh lợi, chẳng chính chúng ta cũng trong vòng danh lợi đó sao!"

Lạc điệu

Dàn hợp xướng hàng đầu đang trong buổi công diễn hằng năm; các nhà soạn nhạc, nhạc công, nhà phê bình âm nhạc danh tiếng... đều ở đó thưởng thức.

Chương tiếp chương, lời ca như dệt vào nhau, mỗi ca từ như trào ra từ gậy chỉ huy của nhạc trưởng, không chỉ cho thấy sự khổ luyện mà cả sự đồng cảm giữa các thành viên trong dàn nhạc. Người nghe chìm đắm trong âm thanh tuyệt diệu, như ngất như ngây, như mơ như ảo.

Đột nhiên, một giọng từ nhóm nữ cao vang lên, đó là độc xướng, nhưng không phải phát ra từ vị trí độc xướng. Nhạc trưởng ngắng phát lên, đánh sai mấy nhịp. Sự cố diễn ra cũng chỉ trong vòng vài ba giây rồi trở lại bình thường, nhưng tất cả đều biết có người hát lạc, giọng nữ cao, không hiểu của ai, đã cất lên vào lúc không thích hợp - đó là nỗi xấu hổ của dàn hợp xướng, huống hồ đây lại là dàn hợp xướng hàng đầu.

Trong tiếng vỗ tay như sấm cùng lễ tặng hoa bế mạc, nhạc trưởng hướng cặp mắt giận dữ về phía hậu đài, bước vào giữa đám người đang bàn tán xôn xao: "Ai hát lac?"

"Là cháu..." Một cô gái gia nhập đoàn chưa lâu nức nở. May mắn thay, một vị khách quý tiến vào hậu đài, nhạc trưởng vôi ra tiếp đón.

"Tôi muốn gặp cô bé hát lạc." Vị khách là nghệ sĩ nổi tiếng thế giới nói. "Đã lâu tôi không được nghe giọng ca nào mượt như vậy, giọng cao vút, được bồi dưỡng tất sẽ thành tài lớn."

Cô gái hát lạc bị cả đoàn trách móc tưởng không còn chỗ dung thân, đàng hoàng trở thành học trò của nghệ sĩ nổi tiếng thế giới, quả nhiên sau này danh nổi như cồn.

Có người chỉ nhìn thấy sai lầm của người khác, nhưng có người lại từ sai lầm nhìn ra ưu điểm. Chỉ ai có tấm lòng và con mắt tinh đời mới có thể làm được điều đó.

Thiên nga và hải âu

Nhà tôi gần một cái hồ, thường thấy thiên nga bơi lội trên đó. Có hẳn cả tuyến xe riêng cho những người muốn tới hồ ngắm thiên nga múa.

"Thiên nga là loài chim di cư, mùa đông phải bay về phương nam, vì sao cuối năm vẫn thấy mấy con ở lại, thậm chí còn chẳng bao giờ thấy chúng bay?" Một hôm, tôi tò mò hỏi ông già câu bên hồ.

"Cũng không bình thường đâu! Chỉ cần chúng ta đừng luôn cho chúng ăn, làm cho chúng béo ra, không bay được, thì không phải hỏi thế làm gì."

Ban công trường đại học tôi đang dạy đối diện với một bãi đỗ xe, hằng ngày, thường thấy một đàn chim màu tro bay lên. Nhưng chỉ cần thấy người cho ăn là chúng lập tức xà xuống.

Hồi đầu, tôi ngỡ chúng là bồ câu, nhưng sau quan sát kĩ mới nhận ra chúng là hải âu. Chúng có đôi cánh hẹp, mỏ dài, chân có màng. Nhưng những con chim lẽ ra bay lượn trong trời biển mịt mùng, hưởng thú "phiêu diêu gì bằng được, trời đất một cánh âu", sao lại chen chúc khổ sở trong thành phố bụi bặm, tranh ăn với đám bồ câu, chim sẻ?

Một ngày, tôi đọc được cuốn sách giới thiệu về chim, tìm trong mục "Hắc điểu" thì càng chắc chắn đó đúng là chim biển. Chỉ vì dễ kiếm thức ăn trong các bãi rác thành phố mà chúng từ bỏ tính chất biển, cam lòng làm "thợ quét đường".

Thiên nga trên mặt hồ, phong thái thật linh hoạt; hải âu ngoài cửa, bay lượn thật đẹp mắt. Nhưng cứ mỗi khi nhìn lên thấy đàn chim nhạn bay như nốt nhạc trên không, nhìn xa ra thấy hải âu dập dòn trên sóng là tôi lại thấy đám chim tranh ăn trong thành phố thật đáng thương. Và có lúc tôi rùng mình kinh hãi, e chính mình cũng là một trong đám ấy.

Nối khổ người hành tinh

Trên một hành tinh cách rất xa trái đất, có một cậu bé thông minh nhưng lại không có niềm vui, bố mẹ suốt ngày thở dài vì cậu: Cậu chỉ có một đôi mắt, mà ai trên hành tinh này cũng có hai đôi, một đôi nhìn đằng trước, một đôi nhìn đằng sau.

"Chỉ có một đôi mắt thật là nguy hiểm, xe đằng sau lao tới không biết mà tránh, người tấn công sau lưng cũng không biết đề phòng." Người nào nhìn thấy sau gáy cậu chỉ có tóc mà không có mắt đều trước tiên là kinh ngạc, sau đó là thương hại. Họ làm cho cậu một chiếc xe đặc biệt, chế ra kính chiếu hậu để cậu nhìn lại phía sau, song nó không thể tốt bằng mắt được. Cậu bé vì thế càng buồn phiền, cho mình là người tàn tật, không có khả năng tự bảo vệ, không được an toàn, không có năng lực, đến hơn 20 tuổi rồi mà vẫn không dám đối mặt với thực tế.

Một cơ hội ngẫu nhiên, cậu gia nhập phi hành đoàn trên đĩa bay đến một nơi gọi là trái đất. Ở đây, cậu phát hiện mọi người đều tàn tật giống cậu. Cậu xin ở lại, lập tức hòa nhập với xã hội trái đất, cũng không nhận thấy thiếu một đôi mắt là việc bất tiện.

Cậu hạnh phúc, bởi không còn ai nhìn cậu với cái

nhìn tò mò thương hại, cũng bởi cậu không còn phải so sánh với người có hai đôi mắt.

Xuôi gió, ngược gió

Giờ học hội họa truyền thống, thầy nói:

"Vẽ liễu, nên tả vẻ đẹp lúc xuôi gió; vẽ tùng, nên tả vẻ đẹp lúc ngược gió; vẽ trâu, nên tả đi xuôi gió; vẽ ngựa, nên tả chạy ngược gió."

"Thế vẽ người thì thế nào?" Học trò hỏi.

"Câu 'Mời ngồi trên phiến đá, buông câu là được rồi' (Thính lưu bàn thạch thượng, thùy điếu tương dĩ hĩ) của Vương Duy coi thuận gió là đẹp.

Câu 'Gió hiên mở sách đọc, đạo xưa rạng mặt mày (Phong thiềm triển thư độc, cổ đạo chiếu nhan sắc) của Văn Thiên Tường coi ngược gió là hay."

"Có lúc nào vừa ngược gió, vừa xuôi gió không?"

"Thơ Đào Uyên Minh 'Lên bờ thở khoan khoái, xuống dòng làm thơ' (Đăng đông cao dĩ thư khiếu, lâm thanh lưu nhi phú thi), câu trước ngược gió, câu sau xuôi gió."

"Vẽ người trong gió ngược hay gió thuận thì gửi gắm ý nghĩa là gì?"

"Lúc gió lớn, nên biểu hiện cốt cách ngược gió cứng cói; lúc gió nhẹ, nên biểu hiện phong thái an nhàn nghỉ ngơi."

Tự tìm đường chết

Trên cầu cảng hẹp xảy ra một án mạng ghê rợn: một lái xe bị đứt đầu, tay vẫn còn cầm vô-lăng.

Sau khi điều tra kĩ lưỡng, cảnh sát kết luận:

"Cái chết xảy ra vào ban đêm, vì cầu cảng không có đèn, trời lại không trăng sao nên lúc đó tối đen như mực. Người lái muốn lùi xe nhưng nhìn không rõ nên thò đầu ra ngoài quan sát. Nào ngờ sát ngay bên xe có một cột điện sơn đen, người lái tuy đã ngó ra ngoài nhưng không thấy, vẫn cài số lùi và nhấn mạnh ga. Lúc cổ bị siết giữa cột điện và cửa sổ xe hẹp thì đã quá muôn."

Người ta khi không rõ con đường phía trước thì quan sát, nhưng nhiều người không đợi kết quả quan sát đã vội lao lên nên gặp cảnh khốn cùng. Nó cũng như trong chiến tranh, trước trận đánh cử lính trinh sát địch, nhưng chưa đợi trinh sát về đã mạo hiểm tấn công, rất có khả năng là trinh sát bị địch bắt, còn quân thì sa vào ổ phục kích của địch.

Chỉ có sự cẩn thận ban đầu mà không có lòng kiên nhẫn chờ đợi, kết quả thường càng thêm tồi tệ.

Chao đèn

Sau khi dùng đèn không lâu, người ta đã phát minh ra chao đèn. Ban đầu, chao đèn dùng để bảo vệ ngọn lửa, vì thế đèn lồng xách tay có chao đèn "măng-sông" có chao, đèn ga có chao, đến đèn dầu cũng thường thêm chao.

Về sau, đèn điện được phát minh, bên ngoài đã có lớp thủy tinh bao bọc, lẽ ra không cần chao mới phải, nhưng ngược lại, các loại chao từ đó xuất hiện càng nhiều.

Để cho một vùng nhỏ sáng hơn, người ta thêm vào sau đèn một chiếc chao tròn sơn phản quang, hoặc phía trước gắn một thấu kính lồi tụ sáng.

Để tạo cảm giác hoa lệ rực rỡ, người ta bao quanh đèn một lớp hạt hoặc sợi thủy tinh, ánh sáng bị khúc xạ sẽ thêm huy hoàng.

Để tạo cảm giác ấm cúng, người ta chế ra chao đèn kính mờ hình trụ, ánh sáng chỉ chiếu mặt sàn và trần nhà.

Để vừa đọc được sách vừa chiếu sáng nhà, người ta chế ra chao đèn hình nón bằng kính mờ, khiến bên dưới sáng rõ còn bốn phía sáng dịu.

Đến đèn chuyên để học sinh học bài thì thường có chao đèn hình máng hay hình bát úp, chỉ phần dưới đèn sáng, giúp tập trung tinh thần tốt hơn.

Mỗi người đều là một ngọn đèn. Để bảo vệ bản thân, để không làm ảnh hưởng tới người khác, để tập trung ánh sáng, cũng là tạo cảm giác thú vị, xin hay mang thêm một "chao đèn". Nó tuy làm giảm sáng, song lại làm bạn thêm phong phú.

Hiệu ứng vitamin

Xưởng bia cơ hồ phải đóng cửa. Cho dù ông chủ xoay xở thế nào, cải tiến chất lượng ra sao, công việc cũng không khá hơn.

"Cho vitamin vào bia, trên nhãn ghi rõ điều đó." Bạn của ông chủ đề nghị.

Ông chủ làm theo, quả nhiên việc kinh doanh lên trông thấy, không chỉ cứu được xưởng bia mà còn mở rộng sang làm nước có ga. Song nước có ga cũng như bia ngày trước, không sao bám được thị trường.

"Cũng thêm vitamin vào nước có ga, trên nhãn ghi rõ điều đó." Bạn ông chủ đề nghị.

Nước có ga lại bán chạy.

"Làm sao vitamin lại thần kì đến thế? Nói thật, lượng vitamin tôi cho vào chẳng đáng kể gì." Ông chủ hỏi bạn.

"Có gì đâu! Khi người ta uống bia là có chút e ngại rồi. Khi người ta tự bảo mình không chỉ uống bia mà còn uống vitamin có lợi cho sức khỏe, e ngại không còn, bia sẽ bán chạy. Còn với nước có ga, trẻ con muốn uống, bố mẹ thường bảo sao không uống nước hoa quả, nước có ga toàn đường, bổ béo gì. Khi đó trẻ con

sẽ cãi nước này có vitamin, không khác gì hoa quả. Trở ngại giảm, nước có ga sẽ dễ tiêu thụ." Người bạn lại nói: "Người ta làm việc gì thường tìm một cớ đàng hoàng để cho yên tâm. Tôi chỉ khuyên anh cho người ta cái cớ ấy."

Thả điều

Một hôm, qua khu đền tưởng niệm nọ, tôi thấy rất nhiều người thả diều. Lạ là mọi người đều đứng về một bên khiến mật độ diều dày đặc, tưởng chừng sắp cuốn hết vào nhau.

"Vì sao lại dở hơi dồn cả vào một góc trong khi còn nguyên khoảng đất rộng thế kia?" Tôi nghĩ bụng, bèn mua một chiếc diều và tới chỗ đất trống để thả.

Diều bay lên, dây thả đủ dài nhưng gió không ổn định khiến tôi cứ phải thu dây lại luôn. Thu dây không kịp, chỉ còn cách lùi dần.

Khi diều của tôi bay cao bằng mọi người, tôi mới nhận ra chính mình cũng đã dạt vào phía đám đông đang chen chúc thả diều.

Khi chúng ta cười người khác cổ hủ, hoặc chê chính phủ bất lực, rất có thể đối tượng đáng chê cười lại chính là chúng ta.

Chữ đúng, chữ sai

Tiểu hòa thượng hỏi thầy, vẻ nghi ngờ:

"Thưa thầy! Thầy nói người xấu có thể cứu vớt. Vấn đề là người xấu đã mất đi tính người, vậy làm sao coi là người. Mà nếu đã không là người thì cứu vớt làm gì."

Thầy không trả lời, tiện tay lấy bút viết lên giấy một chữ "ngã" (ta), nhưng viết ngược giống như trên con dấu: phải thành trái, trái thành phải.

"Đây là cái gì?" Thầy hỏi.

"Đó là chữ." Tiểu hòa thượng trả lời. "Nhưng là chữ viết ngược."

"Chữ gì vậy?"

"Chữ 'ngã'!"

"Viết chữ 'ngã' như vậy có được không?"

"Không được!"

"Đã không được, làm sao anh lại đọc ra đây là chữ 'ngã'?"

"Được." Tiểu hòa thượng vội sửa lại.

"Đã là được, vì sao anh lại nói nó là ngược?"

Tiểu hòa thượng ngắn người, không biết đáp sao.

"Chữ viết đúng là chữ, chữ viết ngược cũng là chữ. Anh nói đó là chữ 'ngã' mà biết rằng đó là chữ ngược bởi vì anh đã biết chữ viết đúng; ngược lại, nếu anh mù chữ thì ta có viết ngược anh cũng không tài nào biết. Nếu vậy, gặp người viết đúng, anh cũng cho là người ta viết ngược!"

Thầy lại nói: "Cũng vậy, người tốt là người, người xấu cũng là người, điều quan trọng là anh hiểu được bản chất người, khi đó, gặp người ác, anh cũng thấy được 'thiên lương', từ đó gọi ra 'chất người' của người ta. Hiểu rõ chất người thì không khó cứu vớt!"

Thiên tài

Tại Mĩ có một tổ chức gọi là "Hiệp hội thiên tài". Người muốn tham gia hiệp hội phải có chỉ số IQ (Intelligent Quotient: chỉ số thông minh) từ 150 trở lên, sau đó lại phải trải qua một cuộc sát hạch đặc biệt. Hiện hiệp hội có 28.000 thành viên.

Có một thành viên hiệp hội tên là Buck ở bang Kansas, ông ta thậm chỉ còn chưa tốt nghiệp phổ thông, nguyên nhân vì thành tích học tập của ông ta cực kém. Có người hỏi tại sao, ông ta đáp:

"Trường học chỉ để dành cho những kẻ kém trí tuệ, vì thế nó không đáng kể gì."

Buck hiện làm nghề quét đường.

Biểu hiện lâu dài

Vận động viên trượt băng nghệ thuật gốc Hoa Trần Đình Đình trước khi tham gia giải vô địch thế giới lần đầu tiên đã được giới chuyên môn dự đoán, mặc dầu kĩ thuật biểu diễn của cô cực kỳ hoàn hảo song khó có thể giành giải cao. Lí do là cô chưa tham gia nhiều giải quốc tế, ban giám khảo chưa có ấn tượng sâu sắc.

Kết quả đúng như dự đoán.

* * *

Một học sinh vẽ bức tranh vẩy mực (một kiểu vẽ của người Trung Quốc) đẹp lạ thường. Tất cả giáo viên điều khen ngợi, song cũng đều cho rằng nếu đem dự triễn làm sẽ không thể đoạt huy chương. Lí do: tác giả còn quá ít tuổi, chưa từng tham gia triển lãm nên không để lại ấn tượng cho ban giám khảo.

Kết quả: không những cậu không đoạt huy chương mà còn không được tuyển.

* * *

Một học sinh dự thi hùng biện trong trường, lúc lên đài mới nhớ là quên mang bản soạn trước, đành bịa từ đầu tới cuối. Kết quả cậu vẫn giành giải nhất dù có

người xuất sắc hơn.

Lí do của ban giám khảo là: trước kia cậu đã nhiều lần giành giải nhất trong các cuộc thi ở trường, năm nay cậu còn đoạt giải quán quân thành phố, vì thế cũng có thể lượng thứ cho việc quên bài soạn.

* * *

Một tờ báo đăng bài của một tác giả nổi tiếng. Điều ngạc nhiên là bài viết dưới mức trung bình rất nhiều. Một cây bút khác gọi điện đến tổng biên tập: "Nếu tôi viết dở như vậy, ông có đăng không?"

"Không đăng!" Tông biên tập đáp không do dự. "Bởi ông ta nổi tiếng, vì thế có quyền thính thoảng viết dở!"

* * *

Mấy ví dụ trên có thể làm người ta bất bình, song chúng đều cho thấy một sự thật:

Trên đời này không thể lấy nhất thời để luận cao thấp, cũng không thể lấy ngẫu nhiên để xét thắng thua. Nếu không có biểu hiện lâu dài, thường khó được công nhận; ngược lại, người đã được công nhận, khó có thể bị lật đổ trong một lúc.

Nguyên nhân li hôn

Chàng Lí lấy vợ chưa đầy hai năm, đột nhiên tuyên bố li dị. Bạn bè không ai ngạc nhiên, hỏi nguyên cớ.

"Vì tính tình cô ta không thể chịu nổi." Chàng Lí đáp.

Vài tháng sau, lại có người hỏi nguyên cớ.

"Vì tính tôi chẳng ai chịu nổi." Chàng Lí đáp.

Những người đã gặp Lí trước đó không hiểu, hỏi: "Sao lúc trước với bây giờ nói khác nhau thế?"

"Có gì đâu! Lúc li hôn thì tôi cho là tính cô ta không chịu nổi. Nhưng mấy tháng nay, bình tĩnh nghĩ lại thì thấy tính mình cũng chẳng hơn gì."

Lao mình xuống nước

Người bơi mùa đông, thường có ba cách thích ứng với nước lạnh. Một số người ngồi trên bờ, vốc nước chà lên toàn thân, đợi cơ thể quen với cái lạnh mới xuống bơi; một số người ra mép nước rồi từ từ tiến xuống sâu hoặc từ từ ngồi xuống; lại có một số người lao thẳng mình xuống nước.

Nghe nói cách an toàn nhất là ở trên bờ, đầu tiên thử nước rồi mới để ngập dần toàn thân trong nước lạnh; còn đến như cách thứ ba, có thể gây chuột rút, thậm chí dẫn đến bệnh tim mạch.

Nhưng ngược lại, cảm thấy lạnh nhất cũng là cách thứ nhất, bởi vì ở trên bờ, mỗi lẫn xoa nước lên người là lạnh thấu xương; còn nếu lao mình xuống nước, do lập tức phải lo nổi nên quên đi cái lạnh bao vây toàn thân.

Cũng như bơi mùa đông, khi bước vào gian khổ, có người thận trọng tìm hiểu, chuẩn bị trăm thứ lo cho an toàn; có người vì đã biết cảnh khó khăn trùng trùng mà chần chừ do dự, thậm chí bỏ cả kế hoạch ban đầu; lại có người bước một bước vào gian khổ nhưng vẫn để lại đường lui, chỉ cần thấy không ổn lập tức quay đầu; đương nhiên còn có những người dứt khoát, ý chí đã định là tiến lên, do phải ứng phó với khó khăn chồng

chất trước mắt mà quên đi đau khổ.

Nếu là thanh niên, tôi cổ động làm theo cách thứ ba. Dù nguy hiểm nhưng bạn có thể nhận thấy, khi kẻ khác đang do dự trên bờ, hoặc mới ngâm được nửa người trong nước thì bạn đã đối mặt với trăm nghìn ngọn sóng, quên sạch cái lạnh. Trong hoàn cảnh mới, người mạo hiểm như thế nhanh hơn, mạnh hơn người khác và thường là người thành công.

Hallo (*)

Cảnh sát Vương nuôi một con vẹt lớn, đi làm về, việc đầu tiên ông làm là nói với nó: "Hallo". Song, con vẹt đần, không nói theo được.

Ngày nọ tình cờ thấy một hàng bán chim tên là "Rừng rậm nhiệt đới", ông Vương bèn bước vào, thấy hàng chục con vẹt lớn. Điều lạ lùng gây cho ông Vương một chút buồn phiền là: rất nhiều con không ngừng nói "hallo".

"Ông làm sao dạy chúng nói được như vậy?" Ông Vương hỏi chủ hàng.

"Vẹt cũng như người, có con thông minh, có con chậm hiểu. Ban đầu không con nào biết nói, tôi không ngừng nói 'hallo' với chúng cho tới khi một con khôn nhất nói theo được. Nào ngờ không lâu sau, tất cả đều bắt chước." Ông chủ hàng lại bảo: "Mang vẹt của ông tới đây một thơi gian, bảo đảm sẽ biết nói."

Ông Vương nửa tin nửa ngờ mang con vẹt đần của mình tới "Rừng rậm nhiệt đới". Quả nhiên chỉ hai tuần sau, con vẹt đã luôn miệng "hallo".

"Trước kia, 'hallo' là ngôn ngữ của loài khác, còn

nay nó là ngôn ngữ giao tiếp của loài vẹt." Chủ hàng giao vẹt cho ông Vương. "Khả năng cảm hóa khác loài so với cùng loài thua xa!"

Về sau, với những thiếu niên hư hỏng, ông Vương thường mời thiếu niên đã hoàn lương kèm cặp. Ông nhận ra, chúng chỉ nói chuyện với nhau mà hiệu quả hơn nhiều việc ông suốt ngày quát nạt, van lớn như trước.

Chú thích:

(Các chú thích đều là của người dịch.)

^(*) Hallo (tiếng Anh): Xin chào.

Phong thủy hiện đại

Người Trung Quốc có lẽ là dân tộc đầu tiên trên thế giới nói về phong thủy, không chỉ nói về "dương trạch" cho người sống mà còn bàn về cả "âm trạch" cho người chết, để sao có lợi cho con cháu.

Cái gọi là "phong thủy" thật ra là gì? Cách giải thích hợp lí nhất là điều kiện sống, còn đến "phong thủy học" thì là kinh nghiệm đúc kết mấy ngàn nắm mà thành. Ví như mọi người hay nói phong thủy tốt là "tả thanh long, hữu bạch hổ, tiền châu tước, hậu huyền võ", diễn nghĩa ra: "bên trái là sông, bên phải là đường, đằng trước là khu đất rộng, đằng sau là núi". Thế đất như vậy, ai mà chẳng thích? Không cần thầy địa lí chỉ, người thường cũng có thể nhìn ra. Phong thủy và đời sống liên hệ mật thiết, phong thủy thay đổi có thể ảnh hưởng tới đời sống, phương thức sống thay đổi cũng ảnh hưởng tới cách nhìn phong thủy.

Các thầy địa lí xưa thường hay nói: bếp không nên xây phía nam; tường phía bắc bị sạt phải sửa ngay, còn ở phía nam thì không vội gì. Thoạt nghe có vẻ huyền bí, thực tế vì Trung Quốc ở bắc bán cầu, phía am nhà là ấm nhất, xưa không có tủ lạnh nên không xây bếp ở phía này vì dễ hỏng thức ăn; còn tường phía bắc bị sạt, gió

bắc lùa nên phải sửa ngay; ngược lại, phía nam nhà hứng gió ấm nên không cần vội sửa tường. Nói cho cùng chính là để giữ vệ sinh và giữ ấm. Vấn đề là nếu có tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, hay sống ở nam bán cầu thì các nguyên tắc phong thủy cũ có phải cải biến không?

"Núi nam là dương, núi bắc là âm; sông nam là âm, sông bắc là dương" - chúng ta biết mối quan hệ âm dương đó, nhưng một ngày chuyển xuống châu Úc, Nam Mĩ hay châu Phi sinh sống, nguyên tắc âm dương đó có hoàn toàn đảo ngược không? Nếu sông núi âm dương thay đổi, phong thủy học của người xưa có phải thay đổi không?

Người xưa nói "Tìm đất lành để ở", là tìm nơi ổn định, giao thông thuận tiện, đó chính là phong thủy tốt.

Người xưa lại nói "Phúc nhân phúc trạch", là sống lương thiện, vui vẻ thì dù ở đâu cũng là "nhà có phúc".

Quan trọng là:

Người ta chỉ biết, lúc sống phòng ốc là nhà, chết đi phần mộ là nhà. Nào biết, lúc sống thân thể là nhà, chết đi vũ trụ là nhà. Không biết bảo vệ thân thể và môi trường, chỉ biết nay nới cửa, mai xoay song, ngày kia treo gương thì chỉ là tự tư, bỏ gốc lấy ngọn, làm sao gọi là hiểu phong thủy?

Dwa tang

Lão Lí yêu rượu hơn cả mạng, chết đi, rất nhiều bạn rượu đến đưa tang, họ tiếc thương một ông bạn tốt rượu.

"Chúng ta đến nhà lão Lí cùng say đi! Coi như lấy rượu để rửa buồn đau." Một ông bạn rượu đề nghị, lập tức được hưởng ứng.

Không ngờ vợ lão Lí điềm nhiên nói:

"Để tưởng nhớ bạn rượu thì hôm nay không được. Các anh đi đưa tang, nào biết có tang này là do các anh, giờ còn nghĩ đến đưa tang lẫn nhau."

Cháy

Chuông điện thoại tại tổ tin đài truyền hình vang lên, đội cứu hỏa báo tin: có nơi đang xảy ra cháy.

"Có người chết không?"

"May quá, không có!"

"Tiếc quá!" Phóng viên nói vẻ thất vọng. "Chúng tôi không quan tâm tới những vụ cháy kiểu đó." Nói xong anh ta gác máy.

Ở bang Alabama (Mĩ) có anh thanh niên thất nghiệp Andrews gọi điện thoại tới đài truyền hình WHMA báo trước: "11 giờ trưa thứ Sáu này, tôi sự tự thiêu ở quảng trường để phản đối nạn thất nghiệp."

WHMA cử hai phóng viên tới hiện trường. Andrews quả nhiên có mặt đúng giờ, anh ta tẩm xăng lên quần bò, quỳ xuống rồi châm lửa. Bùng một cái, toàn thân Andrews chìm trong lửa. Hình ảnh vụ tự thiêu được thu vào ống kính đúng 82 giây, hai phóng viên mới xông vào cứu, Andrews đã bị bỏng 50%.

Những việc như thế, bạn nghe có đáng giận không? Vấn đề là phóng viên làm tin thường chiều theo thị hiếu công chúng. Nếu bạn nghe tin cháy mà lại phấn khích: "Xem kìa! Lại xảy ra cháy rồi, lửa có ghê không!" thì

cũng nên xem lại mình. Đó không chỉ là phóng viên mất đạo đức, mà còn là sự đồng lõa của chính bạn.

Ác mộng của người lính già

Lão Trương trải qua trăm trận đánh, ngực đầy huân chương, thân thể đầy sẹo. Chiến tranh qua lâu rồi nhưng vẫn còn đọng lại trong đáy mắt lão, đêm đêm vẫn ám ảnh lão.

Hồi chiến trận ở Hoa Bắc, xa thì dùng súng, gần thì dùng Lê, lão Trương tránh được một mũi dao liền đâm ngay vào ngực đối phương. Người đó có đôi mắt trong, lúc chết còn lộ một nét cười.

Trong trận đánh ở Hoa Đông, quân lão Trương quần nhau với đối phương hai ngày hai đêm trong trời sương tuyết. Cuối cùng đối phương bị tiêu diệt toàn bộ, quân lão Trương cũng thiệt hại nặng. Lúc dọn dẹp chiến trường, đồng ngũ lão Trương phát hiện một xác người nằm bên lỗ châu mai, hai mắt mở trừng, tay vẫn nắm chặt cò súng.

"Chét rồi còn không buông súng sao?" Đồng ngũ lão Trưng nắm nòng súng giằng khỏi tay người chết.

Đã quá muộn. "Đoàng" một tiếng, đồng ngũ lão Trương lảo đảo gục xuống.

Mấy chục năm trôi qua, lão Trương đã già nhưng chuyện cũ vẫn làm lão suy nghĩ: *Như thế có thật sự là*

thắng lợi? Rồi lão cúi đầu, lầm rầm một mình: "Mình đâm anh ta một nhát, anh ta lại cười với mình, có lẽ nào đó là người quen? Chỉ sợ mình không nhận ra, nhưng vấn đề là: nhận ra thì làm được gì?"

Hao tài tốn của

"Vợ anh đã bị bắt cóc, trong vòng 40 phút nữa phải nộp ra 20.000 đô-la, nếu báo cảnh sát thì chuẩn bị nhận xác!" Dứt lời, tên bắt có treo ngay điện thoại.

Làm giám đốc ngân hàng ở New York, Richard hiểu ngay sự việc là cực kỳ nghiêm trọng, liền gọi nhân viên chuẩn bị tiền, vội vã ra trạm điện thoại giao tiền. Ông biết rằng chỉ cần chậm một chút thôi là sẽ hối hận cả đời.

Richard kịp thời nộp tiền, tên bắt cóc nói là đã lập tức thả người. Về đến nhà, quả nhiên thấy vợ đang bế con đứng ở cửa.

"On Chúa, em đã bình yên, em có sợ lắm không?" Richard ôm lấy vợ nói.

"Anh nói gì, em vẫn ổn mà, đến giờ còn chưa ra khỏi nhà." Rồi vợ Richard nói: "Sao anh không gọi điện về nhà trước đã?"

"Đến như thế, anh còn nghĩ tới kiểm tra chứng cớ được sao?"

Khuyên ngăn cờ bạc

Giáp và Ất đều cùng làm việc khuyên ngăn những người nghiện cờ bạc. Ất làm việc rất hiệu quả, phần lớn người nghe Ất khuyên đều hoàn lương; trong khi Giáp so với Ất năm phần chỉ được một.

Muốn tìm hiểu nguyên nhân, lãnh đạo mời Giáp và Ất báo cáo phương pháp thuyết phục.

"Tôi dùng lời lẽ thành thật để nói về cái hại của cờ bạc, lại nêu ra nhiều chứng cớ xác thực, cho người ta biết cờ bạc chỉ làm khuynh gia bại sản, vợ bỏ, danh dự không còn, không có tương lai." Giáp nói.

"Thường tôi không vội can ngăn họ đừng đánh bạc, chỉ yêu cầu họ cộng các khoản nợ lại, xong đề nghị họ đặt kế hoạch trả nợ." Ất nói. "Nhiều người nghĩ đến kế hoạch mới kinh hoàng: 'thế này thì cả đời trả không hết nợ!' Khi người ta đã nói ra thế rồi, thường là tự động kiềm chế, không còn liều lĩnh hay mơ giàu có nữa mà dám đối mặt với sự thực!"

Với người đi lên núi có hổ, đứng trước người ta nói trăm câu ngăn lại không bằng dùng nửa câu chỉ còn đường an toàn.

Chi tiết và kết luận

Một vị giáo sư y học nói với sinh viên buổi đầu tiên học ông: "Làm bác sĩ, cần nhất là can đảm và tinh tường!" Dứt lời, ông chấm một ngón tay vào lọ nước tiểu rồi đưa lên miệng nếm. Sau đó, ông đưa cái lọ cho sinh viên làm theo.

Nhìn các sinh viên nén sự ghê sợ nếm nước tiểu, ông cười mà nói: "Được rồi, các anh các chị đều can đảm nhưng tiếc là không tin tường. Không ai thấy tôi chấm vào lọ bằng ngón trỏ và đưa tay lên miệng nếm bằng ngón giữa sao!"

* * *

Một vị giáo sư luật lên lớp kể chuyện: Ba con chó đuổi theo một con marmot(*). Con marmot đào một cái lỗ vào thân cây để trốn, đột nhiên ở lỗ bên thân cây xuất hiện một con thỏ, con thỏ lao tới một cái cây phía trước và trèo lên đó, nhưng con thỏ bám không vững nên rơi xuống trúng đầu con chó, chó bị choáng nên

thỏ chạy thoát.

Giáo sư kể xong, nhiều học sinh chất vấn:

Thỏ làm sao trèo cây được?

Một con thỏ rơi làm sao khiến cả ba con chó chóng mặt?

"Đặt vấn đề như vậy đều không sai, cho thấy câu chuyện không hợp lí." Vị giáo sư nói: "Nhưng một vấn đề quan trong hơn, các anh các chị lại không nhắc đến: Thế con marmot chạy đi đâu?"

* * *

Một giáo sư mĩ thuật dạy hội họa truyền thống Trung Quốc nói về cách chế màu của người xưa: "Đem vỏ sò nung lên, mài thành bột và chế với keo sẽ có được màu trắng."

Sau đó giáo sư cho bài thi, kiểu bài đánh dấu "đúng" hay "sai", trong đó có một câu hỏi là:

Nếu bạn nhặt vỏ sò trên bãi biển, đem về nhà cho vào lò vi sóng nướng trong 30 phút với nhiệt độ 500 độ C, chế với keo sẽ được màu đen.

Kết quả là phần lớn học snh không đọc hết đề đã tự tin đánh dấu vào ô "đúng".

* * *

Chú ý kết luận mà xem nhẹ chi tiết, hoặc chú ý chi tiết mà xem nhẹ kết luận, vội vội vàng vàng tư biện mà xem nhẹ bằng chứng xác thực - đó là những lầm lẫn thường thấy của mọi người!

Chú thích:

^(*) Loài thú giống chuột, có ở Bắc Mỹ, châu Âu và châu Á.

Bức tường tưởng niệm

57.692(*) lính Mĩ chết trong chiến tranh Việt Nam. Toàn nước Mĩ mong muốn có một đài tưởng niệm để có thể khắc tên, đặt hoa tưởng nhớ những người đã mất.

Một dự toán 700.000 đô-la xây đài tưởng niệm được thông qua, 20.000 đô-la sẽ trao cho người có bản thiết kế tối ưu.

1.421 thiết kế dự thi được gửi tới chính phủ Mĩ, những người tham gia gồm các kiến trúc sư, nghệ sĩ, giáo sư danh tiếng. Mục đích của họ không phải là 20.000 đô-la mà vì vinh dự, nếu được chọn, tên tuổi của họ sẽ trường tồn cùng đài tưởng niệm.

Qua các bình chọn kĩ lưỡng, kết quả công bố làm tất cả kinh ngạc: thiết kế được chọn chỉ là của một nữ sinh viên trường Đại học Yale gốc Hoa 21 tuổi: Maya Lin(**). "Tôi thậm chí còn không biết vẽ phác thảo thế nào!" Người đoạt giải nói. "Bản thiết kế là bài thi của tôi, chỉ được thầy cho điểm B, nhưng thầy vẫn khuyên đem dự thi, cuối cùng chính thiết kê của ông lại không được chọn."

Năm 1982, vào ngày Cựu chiến binh, bức tường

tưởng niệm lính Mĩ chết trong chiến tranh Việt Nam ở thủ đô Washington khánh thành. Nó không kì vĩ, không hoành tráng, cũng không có tượng chiến binh cầm súng, thậm chí người đứng ở khoảng cách xa cũng khó thấy. Nó chỉ nằm im lặng, hòa nhập với phong cảnh, đúng như nhận xét cảu một giám khảo: "Bức tường tiến vào lòng đất mà không chọc lên trời, là biểu tượng chính xác về thời đại chúng ta..."

Maya Lin đoạt giải, có nhiều vấn đề đáng để ta suy nghĩ:

- Nó cho thấy sự công tâm của ban giám khảo, không vì Maya Lin là sinh viên mà xem nhẹ sáng tạo của cô.
- Nó cho thấy trong nghệ thuật thiết kế, nội hàm tư tưởng là chủ đạo, vì thế bản vẽ của Lin chỉ dùng màu sáp mà nổi bật hơn nghìn bản vẽ công phu khác.
- Quan trọng nhất, chúng ta phải ngưỡng mộ giáo viên của Maya Lin ở Đại học Yale, vì ông chỉ cho Lin điểm B song lại khuyên khích cô dự thi; ông không lấy sự yêu ghét của mình làm thước đo, biết thừa nhận tài năng của người khác.

Người lãnh đạo giỏi không vì ghét người mà bỏ qua ý kiến của họ (bất dĩ nhân phế ngôn); thầy giáo giỏi

không bao giờ phủ nhận học trò.

Chú thích:

- (*) Theo từ điển Encarta thì số tên khắc trên bức tường tưởng niệm là 58.191.
- (**) Lâm Anh: sinh năm 1959 tại Ohio. Các tác phẩm nổi bật: Bức tường tưởng niệm binh lính Mĩ chết tại Việt Nam (Vietnam veterans memorial), Đài nhân quyền ở Alabama (tưởng niệm 40 người hi sinh vì đấu tranh cho nhân quyền ở Mĩ từ 1954 đến 1968), Bàn phụ nữ ở khuôn vien trường Đại học Yale...

Quyết định đau đớn

Quân giặc tàn ác tiến đến, từng bước từng bước tới gần. Dân làng trốn trong rừng biết rằng nếu để bị phát hiện, họ sẽ chết hết. Đột nhiên, một người đàn ông rút dao cứa họng đứa bé con mình để tránh tiếng khóc chuẩn bị ré lên. Trong đêm đặc, vẫn có thể nghe thấy tiếng máu nhỏ từ xác đứa bé nằm trong tay mẹ.

Đó là chuyện có thật ở một thị trấn đông bắc Trung Quốc thời kì chiến tranh thế giới lần thứ hai. Đứa bé bị bỏ lại, may mắn được một người tốt bụng cứu sống, sau này tìm lại được gia đình mới biết câu chuyện thảm thương trên.

Có người hỏi người con: Liệu có hận bố mẹ không?

Người con trả lời: Nếu là bố mẹ, tôi cũng phải làm vậy. Không thì làm gì có cuộc đoàn tụ hôm nay.

Có người hỏi người mẹ: Khi con bị cứa cổ, vì sao chị không gào khóc?

Người mẹ trả lời: Lúc đó tôi không ngờ tàn khốc đến như vậy, nên không còn kịp gào lên nữa.

Khi người ta phải có quyết định đau đớn nhất, thường không còn kịp đau đớn. Mà khi đau đớn bật lên rồi thì quyết định lại là chuyện đã qua.

Trước tiên là bạn

Mỗi lần tới quán rượu (quán bán cả bình cho người mua về đãi khách), lại thấy ở chỗ dễ nhìn nhất trong quán tấm bảng lớn, đề:

"Trước là bạn, sau là chủ nhà."

Chủ quán nếu biết người mua rượu để đãi khách, thường giao rượu tận tay, dặn dò: "Trước là bạn, sau là chủ nhà." Câu nói đó luôn làm tôi thắc mắc, sau không nhịn được, hỏi ông chủ có ý tứ gì.

"Khi anh mời khách tới nhà uống rượu, tất quan niệm rằng mình là chủ nhà nên muốn mình không có sai sót gì. Khách uống được bao nhiêu, anh rót bấy nhiêu, thậm chí khách muốn uống rượu gì là anh mang ra ngay loại rượu đó để chứng tỏ mình nhiệt tình, hiếu khách. Như thế đâu có nghĩ, khách đi xe về rất nguy hiểm, hoặc hại cho sức khỏe. Kết quả là làm được chủ nhà tốt lại thành ra hại bạn. Làm bạn tốt hơn làm chủ nhà, vì thế trước tiên đặt mình vào vị thế bạn bè, sau mới làm chủ nhà tốt."

Trung Quốc có tiếng về nghệ thuật chúc rượu, phạt rượu, kính rượu, "ghép" rượu, đồng thời đứng đầu thế

giới về số người mắc xơ gan vì rượu. Khi bạn mời khách đến nhà, trước lúc rót rượu, sao không nên nói một câu:

"Trước là bạn, sau là chủ nhà!"

Con chó

Nhỏ Chu nuôi một con chó, yêu như người thân. Khắp sân là đồ chơi bằng cao su, chỉ cần hỏi: "Đồ chơi đâu?" là con chó lập tức ngậm đồ chơi đến, chờ cậu ném lên không là chó sẽ nhảy theo đớp. Hai chiêu đó của chó làm nhỏ Chu rất đắc ý, thường trình diễn cho bạn bè xem. Con chó thì dường như chỉ chờ tiếng vỗ tay là ngoáy tít đuôi, chạy một vòng.

Tối nọ Chu trên đường về nhà thì gặp bọn côn đồ, không chỉ mất hết vật mang theo người mà còn bị đánh sưng tím mặt mày. Quần áo rách bươm, lảo đảo về đến cổng, nào ngờ con chó trong hàng rào sắt sủa điên cuồng, như thể Chu là trộm.

Nhỏ Chu gọi tên chó, chó càng điên, không nhận chủ. Trong đêm, chó nhe hàm răng trắng nhởn.

"Đồ chơi đâu?" Nhỏ Chu nhanh trí.

Quả nhiên chó im bặt, nó đã nhận ra chủ, vẫy đuôi mừng, rồi chạy đi tìm đồ chơi.

Nhỏ Chu không quẳng đồ chơi cho chó đớp. Hôm sau cậu "quẳng" con chó đi.

Bộ lạc ăn thịt người

Cách nay hơn 30 năm, ở châu Phi vẫn còn bộ lạc chưa biết đến văn minh, coi thịt của kẻ thù là món ăn ngon.

Một nhà thám hiểm da trắng lọt vào tay bộ lạc đó, bị lột hết quần áo, trói treo lên trước tù trưởng.

Lạ kì, sao da hắn ta trắng vậy? Tù trưởng vốn chưa từng thấy người da trắng lấy làm quái lạ, bụng nghĩ: Nếu vợ mình đang mang thai mà sinh ra con da trắng thế này thì hay biết mấy.

"Nếu mày làm vợ ta đẻ con da trắng, ta sẽ tha chết cho." Tù trưởng nói với nhà thám hiểm.

"Không khó gì!" Nhà thám hiểm đáp quả quyết. "Nhưng vợ ông phải ăn giống như tôi."

"Chỉ cần thứ từng nhìn thấy, lại ăn được, ta sẽ chiều theo." Tù trưởng cũng tỏ ra khôn ngoan.

"Mỗi ngày phải cho vào đồ ăn của vợ ông một nắm muối lớn!"

Nhà thám hiểm được thả, vì tù trưởng làm sao có thể một lúc tìm ra nhiều muối như vậy ở cái nơi muối quý hơn vàng này. Muối ở mãi xa ngoài biển.

Trên đời có nhiều người tuy sống trong thế giới văn

minh nhưng lại giống như tù trưởng nọ, yêu cầu bạn làm việc ngoài khả năng. Lúc đó bạn đừng ngại học nhà thám hiểm, tìm ra chỗ yếu của đối phương, đề ra những điều kiện mà đối phương không thể có.

Hệ thống chống trộm mới

Nhà lão Âu lắp hệ thống chống trộm mới, trên lầu dưới lầu, ở mỗi cửa kính đều đặt thiết bị cảm ứng. Nếu kính bị đập hay cửa bị mở, hệ thống sẽ báo động, đồng thời phát tín hiệu tới đồn cảnh sát.

"Thiết bị điều khiển nằm dưới chân tường buồng ngủ." Nhân viên lắp đặt nói. "Ban đêm bật hệ thống lên, đèn đỏ trước mặt sẽ sáng, cứ đèn sáng là cửa nẻo không vấn đề gì."

Một đêm sau khi lắp hệ thống chống trộm chưa lâu, lão Âu đang ngủ say thì bị vợ lay dậy: "Tôi nghe có tiếng động ở dưới nhà."

Lão Âu nhổm lên, thấy hệ thống chống trộm đã bật: "Đèn đỏ sáng, đừng lo", rồi lại ngủ tiếp.

Lão Âu vừa ngủ say, vợ lại giục bên tai: "Dậy mau, tôi nghe như tầng này có động."

Lão Âu lại ngó hệ thống chống trộm: "Đèn đỏ vẫn sáng, đừng lo."

Bàu Âu lay mạnh: "Nhanh! Báo cảnh sát nhanh! Tôi thấy trộm khuân bộ giàn đi rồi."

"Nói với bà bao lần rồi, chỉ cần thấy đèn sáng là yên tâm."

Chuông báo động reo lên, đèn đỏ tắt.

"Trộm khuân bộ giàn chạy qua cửa sau rồi! Chắc chắn nó vào nhà từ lúc ta chưa bật hệ thống chống trộm rồi trốn ở tầng dưới." Bà Âu sợ quá, người co tròn lại.

"Đừng lo, hệ thống sẽ tự động báo cảnh sát." Lão Âu bảo.

Chưa vội ra tay

Phần lớn nhân viên đều vui mừng vì trên điều xuống người quản lí mới, nghe nói người này có năng lực, chuyên được phái đi để chính đốn nghiệp vụ. Nhưng sau đó hết ngày này đến ngày khác, người quản lí mới không có động tĩnh gì, đến làm là vào ngay phòng, đối xử với mọi người rất lễ phép. Một số kẻ lười biếng vì thế càng lộ vẻ ngang ngược:

"Hắn mà là người có năng lực, cùng lắm hắn chỉ là anh ba phải, còn dễ dãi hơn người cũ!"

Bốn tháng trôi qua, đúng lúc những người tích cực trong công ti bắt đầu thấy thất vọng thì người quản lí mới ra uy: loại hết những kẻ lười biếng, thăng chức cho người có năng lực. Hành động thì nhanh, quyết định thì dứt khoát, con người bốn tháng ù lì bỗng thành người hoàn toàn khác.

Trong buổi tiệc cuối năm, người quản lí mới sau ba lượt chúc rượu mới phát biểu:

"Tin rằng nhiều người không hiểu sao tôi lại quyết định dứt khoát, khác với thời mới đến, để tôi kể cho các vị câu chuyện:

Người bạn tôi mua được ngôi nhà có sân. Lúc vừa

đến, ông dọn sạch cây cỏ, tự trồng cây mới. Một ngày chủ cũ tới thăm, vừa vào cổng đã ngẩn ra: 'Thế khóm hoa mẫu đơn cực quý đâu rồi?' Bạn tôi lúc đó mới biết mình đã trừ mẫu đơn như trừ cỏ dại. Sau này, ông mua ngôi nhà khác, tuy trong sân cây cỏ mọc chen chúc, nhưng bạn tôi vẫn án binh bất động. Quả nhiên cây mà mùa đông cho là cây tạp thì mùa xuân ra hoa đẹp; cây mùa xuân cho là cỏ dại thì mùa hè rực rỡ hoa; cây nhỏ nửa năm không biến đổi gì, đến thu, lá đột nhien đỏ rực. Cho đến cuối thu, bạn tôi mới biết cây nào vô ích, ra sức loại bỏ để bảo vệ cây có ích."

Nói đến đó, người quản lí nâng ly: "Cho tôi chúc mừng tất cả các vị, bởi đây là một vườn cây, chúng ta đều là cây quý. Cây quý không thể một năm mà khai hoa kết quả, chỉ qua thời gian dài quan sát mới nhận ra!"

Cạo râu

Một người tới tiệm gội đầu, yêu cầu cạo râu. Cô gội đầu nhè nhẹ xoa bọt lên mặt, dùng đôi bàn tay ngọc một bên đỡ má, một bên cạo râu.

Ngày hè nóng nực, ông khách khoan khoái ưỡn cổ ra để được cạo mặt, liếc thấy bộ ngực đầy đặn của cô gái, đột nhiên sinh tà niệm, lén đưa tay đụng vào.

Cô gái vừa sợ vừa nhột, thu vội khuỷu tay, quên mất là đang cầm dao sắc, con dao lướt qua họng khách, đưa tới bệnh viên thì đã quá muộn.

Người ta lúc yên ổn thường quên mất ẩn họa, như đến lúc đắc ý mà sinh tà niệm, đâu biết đó chính là "phút định mệnh"!

Vẽ rắn thêm chân, truyện mới

Một cô gái tố cáo gã hàng xóm xông vào nhà cưỡng bức cô.

"Cô đã chống cự?" Luật sư của bị cáo hỏi.

"Đúng vậy!"

"Cô đã giằng, đấm đá, xô đẩy?"

"Đúng vậy!"

"Cô đã giật tóc bị cáo?"

"Đúng vậy!"

Kết quả, dù mọi người đều biết bị cáo là kẻ dâm ô, cô gái vẫn thua kiện. Nguyên nhân: bị cáo đội tóc giả.

* * *

Một đất nước mới xảy ra nội chiến, quân phiến loạn giết cả một thôn, nhiều nhà báo nước ngoài đến hiện trường, nhưng kết quả đưa tin lại không có lợi cho chính phủ.

Mọi người đều biết quân phiến loạn cực kỳ tàn ác, vì sao lại nghi ngờ cuộc tàn sát này?

Bởi vì chính phủ muốn cường điệu sự tàn ác của quân phiến loạn nên lột hết quần áo của nạn nhân, nói

là họ bị giết trong tình trạng trần truồng.

* * *

Tố cáo của cô gái hay của chính phủ nọ mươi phần thì chín phần là sự thật, chỉ vì họ muốn tăng sức nặng, thêm mắm thêm muối, kết quả chịu thua hoàn toàn. Đó chẳng phải là một kiểu vẽ rắn thêm chân sao?

Tựđộ

Một người trú mưa dưới thềm, thấy một nhà sư mang ô đi qua.

Người kia nói: "Bạch thầy, hãy phổ độ(*) chúng sinh đi! Che ô cho tôi cùng đi được không?"

Hòa thượng nói: "Tôi ở trong mưa, anh ở dưới thềm, mà dưới thềm không mưa, anh đâu cần tôi phổ độ."

Người kia lập tức nhảy ra khỏi thềm, đứng trong mưa: "Nay tôi ở trong mưa, có nên phổ độ không?"

Hòa thượng nói: "Tôi cũng trong mưa, anh cũng trong mưa. Tôi không bị ướt vì có ô; anh bị ướt vì không có ô, vì thế không phải là tôi phổ độ anh mà là ô phổ độ anh. Anh muốn phổ độ, việc gì phải tìm tôi, mà hãy tự tìm ô!" Nói rồi nhà sư bỏ đi.

* * *

Ông Tôn và ông Ngô cùng làm ở một công ti. Vì công việc không như ý, ông Tôn xin thôi việc, tự mở công ti riêng, vài năm sau cũng thành một thương hiệu nhỏ.

Ông Ngô vốn cũng không thích công việc, bấy giờ mới gọi điện cho ông Tôn: "Giúp tôi đi, cho tôi tới công ti anh kiếm chút cơm!"

"Anh chẳng đang có việc sao?" Ông Tôn nói: "Anh đâu cần giúp!"

Ông Ngô vội bỏ việc lại gọi điện thoại cho ông Tôn: "Tôi giờ thất nghiệp, có thể tới chỗ anh không?"

"Tôi trước kia cũng không vừa ý với công việc, lập nghiệp rất gian khổ mới có ngày nay." Rồi ông Tôn nói: "Anh nên gắng sức, tự mình lập nghiệp, sao lại chờ cơm mời nhỉ?"

Ông Tôn không nhận ông Ngô.

Chú thích:

^(*) Phổ độ: Cứu vớt che chở.

Cổ vật

Ngày nọ, một nhà buôn đồ cổ tới nhà tôi làm khách, tôi đem hết bộ sưu tầm ra cho ông ta giám định, bình phẩm.

Đầu tiên tôi đưa ra chiếc ấn đá điền hoàng(*) dài chừng bốn đốt.

"Nó chẳng đáng bao nhiêu tiền!" Nhà buôn nói. "Bởi phần trên có vết nứt, phần dưới nhiễm tạp chất, chỉ phần giữa là hoàn mĩ."

"Xưa tôi phải mua đắt lắm đấy!" Tôi kinh ngạc.

"Nghe tôi nói hết đã!" Nhà buôn cười nói. "Nếu anh gọt đi phần trên và phần dưới, chỉ lưu lại phần giữa, giá trị sẽ tăng gấp bội."

Tiếp đến, ông ta mở một bức tranh cổ tôi sưu tầm được: "Tranh của danh họa, tiếc là bên trái bị khuyết một miếng, tu bổ xong là trông được. Nhưng chẳng thà cắt đi cả réo trái, tranh sẽ đắt hơn nhiều so với tu bổ."

Cuối cùng, tôi đưa cho ông ta xem chiếc bát quý có nắp đậy.

"Cái bát này đáng vứt từ lâu." Ông ta vừa nhìn đã nói. "Không có nắp, bát này còn dễ bán, giá cả cũng hơn."

"Thế là thế nào?" Tôi nghi ngờ. "Có nắp chẳng phải là tiện hơn sao?"

"Đương nhiên! Nhưng nấp có vết mẻ, lúc bán người mua sẽ chú ý tới cái nắp mẻ, liệu có mua nữa không?" Ông ta bỏ nắp ra mặt bàn, nhấc cái bát trước mặt tôi: "Để thế này, mấy ai biết là bát có nắp? Khi đó người ta sẽ cho là cái bát hoàn hảo, cầm không muốn rời tay!"

"Cũng lẽ đó!" Ông ta chỉ cái ấn và bức tranh, nói:

"Anh bỏ hết phần tạp, người ta chỉ thấy khối ấn bóng bẩy, ai biết trước nó to như thế nào; còn bức tranh cũng không mấy người được xem qua, cắt một rẻo cũng không ảnh hưởng tới kết cấu tranh, ai nghĩ là nó thiếu một ít?"

"Người ta thường chú ý tới khiếm khuyết nhỏ mà quên vẻ đẹp lớn; vì sao thà chịu bị lừa chứ không chịu nhìn nhận thực tế thiếu sót nhỉ?" Tôi cảm thán.

Chú thích:

^(*) Đá điền hoàng (điền hoàng thạch): Một khối gồm nhiều loại đá quý có màu vàng khác nhau, vân đẹp. Ấn đá điền hoàng quý nhất trong các loại ấn làm từ đá.

Nối nhục chôn sâu

Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, quân Đức bắt rất nhiều em bé Ba Lan. Qua đo hộp sọ, nếu em nào có "chỉ số giống với dân tộc Đức" sẽ được đưa về cho các gia đình người Đức không có con nuôi dưỡng, số còn lại bị tống vào trại tập trung. Những em bé trong trại tập trung phải làm việc lao lực, đói khát, thiếu thuốc men, trở thành những túi da bọc xương, đi lảo đảo và cuối cùng âm thầm chết. Mục đích của người Đức thật đơn giản: cho những cặp vợ chồng vô sinh có con nối dõi, đồng thời khiến người Ba Lan tuyệt chủng, không còn cạnh tranh với người Đức.

Chiến tranh kết thúc.

Những ông bố bà mẹ Ba Lan khóc đỏ mắt, cầm ảnh con đôn đáo đi hỏi tin tức, nhưng phần lớn tài liệu liên quan đã bị hủy nên không có manh mối gì. May mắn có người tìm được con thì gia đình người Đức thà chết chứ không chịu rời con, những đứa con cũng thường không chịu về với bố mẹ đẻ bởi chúng sớm nhiễm lối nghĩ mình thuộc về dòng máu "thượng đẳng" của người Đức, thêm nữa chúng đã quên cách sống của người Ba Lan.

Nghe nói những đứa trẻ đó được bố mẹ nuôi chiều chuộng hơn nhiều trẻ em Đức bình thường, bởi bố mẹ

nuôi của chúng hiểu rằng, con mình có được là nhờ thủ đoạn bất nghĩa. Chôn sâu nỗi hổ thẹn, họ cố sức bù đắp cho con.

Ngược lại, những người Đức từng quản lí trại tập trung ở Ba Lan thường đối xử rất khắc nghiệt với chính con đẻ của mình, bởi mỗi khi họ thấy con mình mặt mũi hồng hào, nhớ tới những đứa trẻ Ba Lan bị giết hại, lại có tâm trạng đúng như một phụ nữ Đức nói:

"Khi thấy con tôi đòi này đòi nọ là tôi lại nhớ tới những đứa trẻ Ba Lan bất hạnh đã chết. Trước lúc chết, chúng nằm trên đất, mở tròn đôi mắt sợ hãi, bất lực, cầu xin vụn bánh. Mà tôi không có gì để cho, cuối cùng chúng lặng lẽ chết. Nay tôi giận con không biết gì, lại hận mình ích kỉ, hèn nhát. Tôi đánh con, chúng khóc, mắt giống hệt cái nhìn cuối cùng của những đứa trẻ Ba Lan."

Chiến tranh để lại vô số những vết thương khó lành, nó không thể là chuyện người chết đi không thể sống lại, mà còn là nỗi dần vặt trong lòng người còn sống.

Cây bố để

Trước nhà, tôi trồng một cây bồ đề, loại cây này ít thấy ở New York, chính vì thế mà lúc mới trồng, tôi đã cột chống rất kĩ không cho gió to thổi gãy, cây lớn lên rất tươi tốt.

Hè năm nay, đúng lúc cây bồ đề đang tươi tốt nhất, thì không hiểu vì sao bỗng khô héo mà chết. Tôi có cảm tưởng ai đi qua cũng nhìn cây thương tiếc.

Cây bồ đề lúc nhỏ được chăm sóc đặc biệt, lớn lên thêm cành thêm lá mà chưa từng bị gãy đỗ, vì sao qua hơn chục năm, cây đã cứng cáp lại chết trong chốc lát?

Một hôm, tôi tới gần cây, sở khắp thân cây, lòng thương tiếc thì đột nhiên chạm vào một vết nứt trên vỏ cây. "Ai đã hại cây?" Vòng theo vết nứt tới bên kia thân cây, tôi phát hiện một sợi dây thép buộc quanh thân cây và mới nhớ ra sợi dây này ngày xưa tôi buộc để giữ cây. Tôi đã quên mất khi cây lớn thì sợi dây không còn tác dụng nữa, nó chìm sâu vào trong vỏ cây, rất khó

nhìn thấy. Đến khi tôi nhận ra thì đã quá muộn.

Nhiều người muốn che chở con trẻ nên thường bó buộc chúng; đến khi chúng lớn mà bó buộc không nới ra sẽ tạo thành vết thương. Với cây, với người, đạo lí đều như vậy.

Triết lí thầy Trương

Nhà thầy Trương dưới chân núi, có lần gió to lũ lớn dâng phá cửa trước nhà thầy, người nhà mang gỗ và gạch định chặn nước thì bị thầy ngăn lại:

"Không cần chặn cửa trước, mau mở cửa sau ra!"

Quả nhiên lũ tiến vào cửa trước, xoáy tròn trong sân rồi lại thoát ra cửa sau. Sân tuy có nước nhưng không bị tích thành vũng.

Lũ qua, người nhà lại báo:

"Phòng ốc bị ướt nhưng tranh cổ không tổn hại gì, chỉ có vài bức tranh bằng giấy tuyên ở bên cửa bị ngấm nước."

"Trải tranh ra, lấy nước thấm ướt toàn bộ." Thầy Trương bảo điều mà người nhà không hiểu nổi.

Người nhà làm theo, giấy tuyên được thấm ướt, gió thổi khô, chỗ ngấn nước xưa không còn thấy, lại lấy bàn là là một lượt, tranh trông như mới.

"Nước đến thì ta để cho nước đi; ướt chừng nào thì ta lấy ướt loại bỏ chừng ấy!" Thầy Trương vuốt râu cười.

Một

Trong Thiên Đàn(*) ở thành phố Đài Nam có một tấm biển lạ, trên biển đề một chữ lớn, không thể giản đơn hơn: "Một" (nhất).

"Một", xem ra tuy bình thường, nhưng bên trong là học vấn cực lớn, nó là chữ số khởi đầu, hình dáng lại không thay đổi từ đầu tới cuối (-); là cực nhỏ, cũng là cực lớn.

Đời người chẳng qua là một hơi thở, một số mạng, một bước một bước tập đi, một ngày một ngày lớn lên, một lòng một ý theo đuổi lí tưởng, một cái ngắng mặt, một lần quỳ gối, một miếng cơm, một hớp nước, một ngày mà thành công, một lần lỡ bước để hận nghìn năm thua thiệt; để rồi một ngày thấy già đi, cuối cùng kết thúc một đời, một chút cũng không mang theo mà quay về một phiến hư vô...

Một, không thể một lần đã là xem. (Nhất, bất khả nhất dĩ quan chi)

Một, không thể lấy một mà xem. (Nhất, bất khả dĩ nhất quan chi)

Một, không thể xem cho là một. (Nhất, bất khả quan chi dĩ nhất)

Một, không thể cho đó là một lần xem. (Nhất, bất khả dĩ chi nhất quan)

Một, là một. (Nhất giả, nhất giã)

Chú thích:

(*) Thiên đàn: Đàn trời.

Làm từ thiện

Sam nổi tiếng yêu chim, mỗi khi tuyết lớn, sợ chim không kiếm được thức ăn, Sam bày một đĩa hạt trong sân mời chim. Song hàng xóm không hiểu vì sao chỉ có chim mào đỏ và chim khách xanh là thoải mái tới ăn; còn như sẻ hay quạ ăn chưa được mấy, đã hoảng sợ bay đi.

Sau này mọi người mới hay, hóa ra chỉ cần chim xấu tới ăn là Sam giậm, suỵt đuổi chúng đi; gặp chim đẹp tới, Sam lặng lẽ đứng sau hàng bách diệp, sợ "khách quý" bay mất.

* * *

Nancy nổi tiếng yêu trẻ, thậm chí bà còn thông qua hội từ thiện nhận nuôi một em bé Châu Phi, cứ đến kì lại gửi cho chi phiếu. Song mỗi khi bạn bè nói về chuyện đó, bà đều thở dài vẻ đầy hối tiếc: "Đáng tiếc là tôi lại nhận nuôi một đứa bé da đen, nếu lớn lên mà nó trắng ra thì hay biết bao."

* * *

Charlie là nhà từ thiện có tiếng, thường mang kẹo và đồ chơi tới trại trẻ mồ côi, song trên đường gặp người ăn xin, ông không bao giờ cho, thậm chí ngăn người cùng đi rút tiền. Ông nói oang oang trước mặt người ăn xin:

"Nó chắc chắn làm bộ khổ sở, sợ rằng cho tiền là lại đem đi nhậu, chơi gái, cờ bạc."

Vì sao làm từ thiện mà người ta vẫn thường có thiên kiến, kì thị và nghi kị? Nếu người làm từ thiện mà không thể vô tư, có đáng gọi là người thiện không?

Tri âm

Ông Hoàng rất thích kể chuyện cười, song cứ kể mãi một câu chuyện. Đáng chán nhất là ông không sao nhớ nổi chuyện nào mình đã kể rồi, vì thế vừa kể xong, hai ba hôm sau ông lại kể lại. Ban đầu, mọi người còn làm ra vẻ chưa nghe qua, miễn cưỡng cười vài tiếng; sau, họ thấy cực kì khổ sở, phải tìm cách tránh ông Hoàng, họ vờ có việc gấp rồi đi. Ngay đến lũ cháu ông Hoàng, cứ ông vừa bắt đầu kể là chúng nó nói luôn đoạn cuối làm cho ông cụt hứng: "Ông đã kể chuyện này cả vạn lần, mọi người thuộc hết cả rồi."

Chịu từng gáo nước lạnh, từng ánh mắt giễu cợt, con người vốn yêu đời, hóm hỉnh và thích kể chuyện cười như ông Hoàng biến thành một kẻ lầm lì nhất đời.

Tình cờ, ông Hoàng quen một ông già tập tễnh, hai người không chỉ tuổi tác tương đồng mà còn có mối kì duyên: ông tập tễnh thích nghe chuyện cười nhất trần đời, bất luận ông Hoàng kể chuyện gì, kể bao nhiều lần, ông tập tễnh đều bò lăn ra cười, rung bàn đổ ghế, làm rớt cả nước trà vào người, hỏi đi hỏi lại: "Chuyện ở đâu ra mà buồn cười thế, sao mà trước đây tôi chưa được nghe nhỉ?" Kì thực, ông đã nghe, nghe mấy chục lần rồi, chỉ vì ông mắc chứng hay quên, chưa được đôi ngày

là quên sạch.

Từ khi quen ông tập tễnh, ông Hoàng vui vẻ trở lại, bất kể mưa gió bão bùng, ngày nào cũng mò tới nhà ông tập tễnh trò chuyện ôm rả, nếu không, trong người thấy bứt rứt khó chịu. Nào ngờ một hôm mưa to, ông Hoàng đang đi chầm chậm trên đường thì bị xe hơi tông phải, đưa đến bệnh viện thì chết.

Hôm đưa tang, những người bạn thường lánh mặt đều đến, chỉ không thấy ông tập tễnh. Có người sau đó dò tìm địa chỉ ông tập tễnh, tới hỏi sao tri âm xưa nay lại vô tình?

"Ông Hoàng nào? Tôi đâu có quen! Chưa từng nghe người nào như vậy." Rồi ông tập tễnh nói mơ mơ hồ hồ: "Bao năm nay tôi đâu có nghe chuyện cười!"

Mơ ước

Một gia đình ăn cỗ tất niên.

"Các con hãy nói ước nguyện đầu năm của mình đi!" Ông bố của ba đứa con nói. "Xem mơ ước của ai hay nhất nào."

"Con ước thi môn nào cũng nhất!" Đứa con lớn vừa vào cấp ba nói.

"Con ước sẽ không làm bố mẹ bực mình!" Đứa con thứ học cấp hai nói.

"Con chẳng mơ ước..." Đứa con út nói.

Cả nhà đều tròn mắt.

"Con chỉ biết là phải dành tiền để mua truyện cổ tích."

Cả nhà đều vỗ tay rôm rả, bởi vì trong khi người khác còn đang "mơ" thì cô bé đã quyết định phải "làm".

Tranh cãi về miếu hoang

Ba hòa thượng gặp nhau ở ngôi miếu hoang. "Sao miếu này đổ nát thế nhi?" Không biết ai nêu ra câu hỏi.

"Chắc vì hòa thượng không thành tâm nên Bồ Tát không linh." Hòa thượng Giáp nói.

"Chắc vì hòa thượng không chăm chỉ nên miếu không được tu sửa." Hòa thượng Ất nói.

"Chắc vì hòa thượng không cung kính nên khách dâng hương không đông." Hòa thượng Bính nói.

Tranh cãi bất phân thắng bại, ba hòa thượng quyết định ở lại miếu, dùng hết sở trường xem ai thành công.

Hòa thượng Giáp chăm chỉ tụng kinh niệm Phật; hòa thượng Ất luôn tay sửa sang miếu; hòa thượng Bính chịu khó giảng kinh quyên công đức. Quả nhiên, miếu lại đông hương khói, khách tới không dứt, cảnh xưa được khôi phục.

"Đều do tôi thành tâm lễ Phật nên Bồ Tát hiển linh." Hòa thượng Giáp nói.

"Đều do tôi chăm sửa sang tu bổ, việc miếu chu toàn." Hòa thượng Ất nói.

"Đều do tôi đôn đáo giảng kinh nên khách dâng

hương tới nhiều." Hòa thượng Bính nói.

Ba hòa thượng tranh chấp không thôi, miếu cũ hưng thịnh lại dần đổ nát. Nói đông nói tây mãi, một ngày nọ, họ mới nhất trí kết luận:

Miếu hoang phế, không phải hòa thượng không thành, không phải hòa thượng không chăm, cũng không phải hòa thượng không kính, mà do hòa thượng bất hòa.

Nối lòng bà Hà

Dạo gần đây, bà Hà hay bồn chồn, ông Hà nhịn mấy ngày, cuối cùng cũng phải hỏi nguyên nhân.

"Có nhớ đám cưới hôm chủ nhật có người đến chúc rượu tôi không?" Bà Hà nói tiếp: "Người đó nhìn tôi không chỉ một lần."

"Thế thì sao, liệu sau đó người ta có mò tới nhà mình không?"

"Mò đến thì càng hay!"

"Thế là thế nào?" Ông Hà nổi giận.

"Ông đừng vội nóng!" Bà Hà nói. "Ông phải biết người đó là Lưu 'miệng sắt', nổi tiếng xem tướng giỏi. Ông ta nhìn tôi mấy lần, e thấy tôi thần khí có vấn đề, song lại không quen nên không tiện nói. Vì thế ông nhất định phải tìm ông Lưu hỏi, may ra cứu được tôi!"

Thấy bà Hà lo lắng không yên, ông Hà nhờ bạn mời ông Lưu tới ăn cơm. Qua ba tuần rượu, ông Lưu hỏi vì sao được mời. Ấp úng mãi, ông Hà mới nghĩ ra cách giải thích: "Tại tiệc cưới hôm chủ nhật, ông đã tới chỗ bàn tôi và bà xã chúc rượu, chắc ông còn nhớ hai chúng tôi?"

"Tôi tới nhiều bàn chúc rượu, nói thật, tôi không nhớ

hai vị." Ông Lưu cười, hỏi: "Bà xã ông có ở đây không?"

Bà Hà đột nhiên rạng rõ mặt mày: "Cảm ơn ông! Cảm ơn ông!"

Ông Lưu ngơ ngác: "Sao lại cảm ơn tôi?" "Cảm ơn vì ông không nhớ đã nhìn tôi!"

Hối hận muộn màng

Người Trung Quốc hay dùng từ "hậu hối", thế nhưng, sao không phải là "trung hối" mà lại là "hậu hối"; sao không giữa chừng hối hận mà phải đợi muộn rồi mới hối?

Người làm điều xằng bậy thường đến khi bị bắt mới đau đớn hối hận về tội lỗi của mình; học sinh quay cóp bài bị giám thị ghi tên mới hối lỗi. Vấn đề là: làm việc gian không bị phát hiện, e người ta sẽ tiếp tục trò "biết mười mươi là sai", dấn sâu vào vũng lầy tội lỗi. Sở dĩ người ta hối hận muộn màng, không phải nhờ giáo huấn mà thường là đã tới ngõ cụt, không còn lựa chọn nào khác.

Thực ra chim thú cũng vậy: chim ưng núi hay chó hoang, chuyên quậy phá, bắt trộm gia súc gia cầm, chỉ đến khi bị bẫy, bị nhốt mới từ bỏ tính hung dữ; nếu được huấn luyện sẽ thành con vật có ích. Trong quá trình đó, nếu không có lồng trói buộc, làm sao có sự thay đổi 180 độ?

Hối hận muộn màng! Đều là do chịu dạy dỗ, chịu đau khổ, chịu tổn thương mà có. Vậy nên nhà Phật có câu "giơ đầu chịu đánh mắng" (đương đầu bổng hát) - có đánh mắng như vậy, bao kẻ u mê gian ác mới thay đổi!

Thể không dối

Một ông lão được mời làm chứng hôn lễ, đồng thời đọc lời chúc mừng, song bài chúc mừng là do người khác "tróc đao" (*).

Ông lão tròng kính, đọc từng chữ, từng chữ, đến cuối, lão đặc biệt cao giọng: "Chúc vợ chồng trăm năm đầu bạc, thể chết không đối (thệ tử bất thâu)!"

Khách khứa lao xao, một người đến ghé vào tai ông lão: "Ông đọc nhầm rồi, thề chết không 'đổi' (thệ tử bất du) chứ!" (**)

Ông lão ngẩng đầu, sẵng giọng:

"Thời buổi này không đổi thì có ích gì, chỉ cần không dối là được rồi!"

Chú thích:

^(*) Tào Tháo sai Thôi Viên thay mình tiếp sứ Hung Nô. Có người hỏi sứ Hung Nô: "Ngụy Vương thế nào?" Sứ đáp: "Ngụy Vương thật phong nhã, nhưng người cầm đao (tróc đao) đứng ở đầu giường mới thật là anh hùng"; từ "tróc đao" sau này có nghĩa là làm hộ văn người khác.

^(**) Chữ "du" (thay đổi tình cảm) gần giống chữ "thâu" (vụng trộm).

Miệng đời sóng bể

Hồi tôi mới tới Mĩ, vì sống ở New Jersey nên mỗi lần tới Manhattan lại mất một giờ xe buýt. Khách ở chuyến xe buýt này phần lớn ngày nào cũng đi nên biết nhau hết, họ thân mật như người nhà, coi lái xe như anh em, trên đường không chỉ chuyện trò rôm rả mà còn mời thuốc lái xe.

"Bảng treo trước mặt viết không được hút thuốc, không được nói chuyện với lái xe, vì sao mọi người không tuân theo?" Một ngày nọ, một thanh niên, chắc lần đầu đi xe, to tiếng phản đối.

Toàn xe ngạc nhiên, đổ dồn mắt vào cậu ta, không khí ngưng đọng giây lát.

"Vì đường bằng thẳng, nếu không nói chuyện thì lái xe rất dễ ngủ gật." Cuối cùng, một người mở miệng, kéo theo hàng tràng phụ họa:

"Phải hút thuốc vì lái xe cần tỉnh táo."

"Điều là vì an toàn của khách, nếu cậu không quen

lần sau đừng lên xe này nữa."

Cậu thanh niên im lặng, thu người lại, hướng đôi mắt hoảng hốt ra cửa sổ.

Câu chuyện giữa hành khách và lái xe được tiếp tục, lại có người mời lái xe hút thuốc.

Phương pháp thần diệu

Một thầy giáo cấp một qua đọc sách châm cứu đã đề ra phương pháp phòng chống cận thị, cho thực hành ngay ở lớp mình. Do có hiệu quả nên phương pháp này được phổ biến toàn trường. Cứ đến chiều, vào một giờ nhất định, lại dùng khẩu lệnh "một, hai, ba, bốn" cho tất cả giáo viên và học sinh bỏ sách, nhắm mắt, lấy ngón tay ấn lần lượt trên, dưới mắt, ấn đường (điểm giữa hai mắt) và hai má trong ba giây. Thời gian tốn không nhiều, hiệu quả lại rất cao, không chỉ tỉ lệ học sinh cận thị giảm mà giáo viên cũng thấy mắt mình rất dễ chịu.

Trường công bố kết quả, báo chí tán dương, sở giáo dục cử chuyên viên xuống học tập để áp dụng rộng rãi, thậm chí có cả thầy thuốc nước ngoài tới tìm hiểu, song kết quả nghiên cứu lại ngoài ý muốn mọi người:

"Hiệu quả việc bấm huyệt rất nhỏ, thậm chí có thể nói nó không có tác dụng."

Vậy thì vì sao tỉ lệ học sinh cận thị lại giảm?

"Nguyên nhân vì cứ mỗi khi bấm huyệt, mắt mọi người lại được nghỉ ngơi. Vì thế, thành công là vì để mắt nghỉ chứ không vì bấm huyệt."

* * *

Một bà bị huyết áp cao, con dâu được hàng xóm mách, đem về bài thuốc dân gian: lấy vây cá nhồi vào bụng gà lột da, đem hầm, ăn cả cái lẫn nước, bảy bốn chín thang bảo đảm bệnh khỏi.

Đúng một tháng mười chín ngày sau, hoàn thành việc uống thuốc, quả nhiên huyết áp bà trở về bình thường. Bài thuốc của hàng xóm thật linh nghiệm, con dâu quả không phí tâm, người trong nhà vui vẻ chúc mừng.

"Bài thuốc đã linh nghiệm như vậy, mùi vị lại không tệ, từ nay ta cứ làm cho mẹ ăn để giữ hiệu quả, bảo đảm bệnh không mắc lại nữa." Con cái bảo nhau.

Vấn đề là, hai tháng sau, huyết áp bà lại tăng, bài thuốc dân gian không còn hiệu nghiệm, chỉ còn cách đến bác sĩ.

"Sau này làm gà nhồi vây cá với thang bảy bảy bốn chín có khác trước gì không?" Thầy thuốc hỏi.

"Giống y như nhau." Con dâu đáp. "Chỉ có khác là

lần sau thêm chút muối vào."

"Chính vậy đấy, bà cụ bị huyết áp vì ăn muối quá nhiều mà ra. Thang bảy bảy bốn chín sở dĩ hiệu nghiệm, không phải do gà, không phải do vây, mà do không có muối đấy!"

Người không thấy nguyên nhân chính của sự việc mà lại xem trọng những chi tiết râu ria, đó là chuyện thường thấy ở xã hội thiếu đòi hỏi bằng chứng xác thực.

Đau đớn

Hồi còn nhỏ, tôi rất mẫn cảm với đau đớn, chỉ vấp ngã một cái là khóc, song bố mẹ dỗ dành mấy câu là nín. Có bị chảy máu thì nhờ tuổi trẻ, vết thương cũng nhanh chóng lành.

Sau này, khi già đi, mọi mặt đều chậm chạp, có lúc tự dưng thấy mình đau, quan sát kĩ thì đã thấy bầm một vết ở đâu đó rồi, song bị thương lúc nào thì hoàn toàn không có ấn tượng. Thêm nữa, tuổi đã cao, phải mất một thời gian vết đau mới lành.

Cuộc sống là thế, khi ta còn trẻ, không chịu nổi đau đớn, nhưng nó đến nhanh mà đi cũng nhanh, ngay như cảm giác cực đau đớn cũng chỉ một lúc là biến mất. Còn khi đã có tuổi, việc gì cũng chậm, tuy đau đớn đến với ta lặng lẽ, song phải mất nhiều thời gian mới nguôi ngoại. Và cứ những ngày mưa phùn gió bấc hay những đêm yên tĩnh, vết thương trên cơ thể và trong tâm hồn thường quay lại làm ta không yên.

Không thể nghỉ học

Mùa đông ở New York thường có tuyết lớn, tuyết rơi khiến người ta không mở nổi mắt, thậm chí hít cả bụi tuyết vào. Trước hôm tuyết lớn, trời rất trong trẻo, nhưng hôm sau mở cửa sổ đã thấy tuyết ngập tới bệ, đến mở cửa ra vào cũng không nổi.

Những hôm như thế, các công ty thường đóng cửa; các trường học cũng thông báo trên đài phát thanh, trên truyền hình cho học sinh nghỉ. Song lạ là có một trường cấp một công lập, dù tuyết dày đến đâu vẫn mở cửa. Vẫn thấy xe buýt vàng chật vật tấp vào via hè để đón học sinh; giáo viên thì đến sớm, thở như phun khói trắng, lấy xẻng dọn tuyết, thận trọng đưa xe vào trường.

Theo thống kê, mười năm gần đây, trường chỉ cho học sinh nghỉ bảy lần vì tuyết lớn, gió mạnh. Nhiều người không hiểu vì sao những ngày tuyết dày, đến người lớn còn không phải đi làm thì một trường cấp một vẫn mở cửa? Giáo viên của trường có độc ác? Những ngày mưa tuyết mà trường không cho học sinh nghỉ đều có phụ huynh gọi điện tới mắng mỏ. Song tất cả bọn họ lúc mới gọi điện thì giận dữ, nói được một hai câu thì tươi tỉnh.

Lí do là, ban giám hiệu nhà trường đã nói với phụ huynh:

Ở New York tuy có trăm nghìn nhà giàu, song không ít gia đình vô cùng nghèo khổ, nhà không có khí sưởi, không đủ tiền mua đồ ăn, con cái toàn ăn nhờ bữa ăn của trường (và phần lớn mang đồ ăn về nhà). Trường học nghỉ một ngày là những học sinh đó một ngày chịu đói, một ngày chịu rét, vì thế giáo viên cam chịu khổ chứ không đóng cửa trường.

Cũng có người hỏi: vì sao không để học sinh con nhà khá giả nghỉ học, chỉ để học sinh nghèo đến trường thôi?

Câu trả lời của nhà trường là: Chúng tôi không để cho những học sinh nghèo có cảm giác được bố thí. Nguyên tắc tối cao của người từ thiện là bảo vệ lòng tự trọng của người nhận từ thiện.

Lau kính

Nếu bạn dùng kính mà kính có vết bẩn, vào buổi trời sáng quang đãng sẽ rất dễ nhận ra, bởi ánh sáng chiếu qua kính có vết tạo thành những đóm mờ trước mắt. Ngược lại, nếu vào buổi nhập nhoạng, vì thiếu sáng sẽ rất khó phát hiện vết bẩn.

Vấn đề là: Trong buổi trời quang mây tạnh, nếu kính không sạch thì cũng không đáng ngại; ngược lại, lúc nhập nhoạng là lúc bạn cần kính trong nhất thì cặp mắt kình tì vết sẽ càng cản trở sự nhìn của bạn.

Cùng triết lí như vậy, càng ở thời đại lành mạnh thì những kẻ tiểu nhân xu nịnh càng không có đất sông; ngược lại, thời buổi càng đảo điên càng khó phân biệt người trung kẻ nịnh; không phải lòng người không muốn, không phải vì "đôi mắt" không tinh, mà do hoàn cảnh không thuận.

Vậy trong buổi nhập nhoạng tranh tối tranh sáng, không biết kính có trong hay không thì làm sao đây?

Thật đơn giản: bất kể kính có vết hay không, phải thường xuyên bỏ kính ra lau.

Giữ kính như thế, giữ "tầm nhìn" cũng tương tự mà thôi!

Hàng xóm xấu

Ở miền đông nước Mĩ có một trường đại học có lễ được cả thế giới biết tiếng, học sinh vào trường phải có bảng điểm từ 90 trở lên, học phí một môn của trường bằng tiền chi tiêu cả tháng của một gia đình bình thường, sinh viên mặc áo phông có biển trường kiêu hãnh đi trên đường phố...

Thế nhưng an ninh của trường bị đe dọa nghiêm trọng, bởi trường ở cạnh khu dân cư nghèo. Cửa kính nhà trường thường xuyên bị đám trẻ hư ném võ, xe ô-tô của sinh viên bị đánh cắp, sinh viên học về muộn bị trấn lột không còn là chuyện lạ, thậm chí có sinh viên nữ bị cưỡng bức.

"Trường đại học danh tiếng của chúng ta, làm sao có thể gần một khu tồi tệ như vậy." Ban quản trị nhà trường tức giận, quyết định: "Đuổi hết dân khu ổ chuột!" Phương pháp thật đơn giản: dùng số tiền hùng hậu của trường mua hết đất và nhà của dân quanh đấy, biến thành vườn trường.

Từ đó vườn trường mở rộng. Thế nhưng vấn đề không những không được giải quyết mà còn trầm trọng hơn trước, bởi dân nghèo đi nhưng chỉ là tản ra xa. Cách một bãi cỏ xanh, hàng xóm của trường vẫn là khu

dân nghèo. Thêm bãi cỏ chỉ thêm khó quản lí, an ninh của trường càng tồi tệ.

"Khi có hàng xóm xấu, cách tốt nhất không phải là xua đuổi, hay đóng kín cửa, mà ngược lại nên hiểu nhau, hợp tác, tạo ảnh hưởng, giáo dục họ." Cảnh sát địa phương khuyên.

Thành viên ban quản trị trường nhìn nhau ngơ ngác, không cười nổi, họ nhận ra mình quản lí một trường đại học danh tiếng mà quên mất nguyên tắc cơ bản của giáo dục.

Họ mở lớp cho người nghèo, cử nghiên cứu sinh tới khu dân nghèo điều tra, phỏng vấn, tặng đồ dùng học tập cho trường cấp một, mở lớp hướng nghiệp, đồng thời biến vườn trường thành sân vận động cho thanh thiếu niên.

Vài năm sau, trường tạo được môi trường an ninh, đồng thời nhiều gia đình quanh trường cũng bắt đầu có cuộc sống sung túc.

Quan mới, chính sách mới

Sau khi trưởng phòng Trương được thăng chức phó giám đốc, anh Lí thay chỗ của trưởng phòng Trương, chỉ chưa đến một tuần, quang cảnh phòng làm việc đã hoàn toàn thay đổi. Chỗ ngồi cửa nhân viên được sắp xếp lại để tận dụng khoảng không gian lãng phí; bàn trưởng phòng trước đây hùng cứ một góc, nay kê bàn nhân viên bên cạnh, tạo cảm giác thân thiết; quy trình xử lí công văn cũng được làm cho đơn giản. Song quan mới, chính sách mới nên việc điều hành không thuận lợi; thêm nữa, phó giám đốc, bề ngoài tỏ ra ủng hộ nhưng đằng sau thì ngầm cản bước, khiến anh Lí phải vò đầu bứt tai, tuy có hoài bão nhưng không thực hiện được.

Việc bỗng chạy một cách kì lạ đầu tháng này, khi anh Lí mời phó giám đốc tới chỉ đạo, sắp xếp lại bàn ghế một lần nữa. Tuy chỉ thay đổi một chút vị trí của hai bàn làm việc theo lệnh phó giám đốc, nhưng công việc trong phòng thuận lợi rất nhiều. Liệu có đúng như anh Lí nói, phó giám đốc Trương hiểu phong thủy?

Trình tự xử lí công văn cũng vậy, cứ theo Lí nói là anh xin ý kiến phó giám đốc, là do phó giám đốc từ kinh nghiệm lâu năm của mình mà đề ra thay đổi. Kì

thực, có trời biết đó là cách mới của Lí, hay là nhờ quan hệ của anh với phó giám đốc đã được cải thiện.

Đến giờ, công việc của Lí cực kỳ suôn sẻ, mười đề nghị của anh thì chín được giám đốc thông qua, nghe nói cũng là nhờ hậu thuẫn của phó giám đốc!

Ở bất kì tổ chức nào, ta đều có thể nhận thấy mối quan hệ giữa người tiền nhiệm và người tiếp quản vị trí thường không tốt - trước kia họ có thể là bạn, mà sau có thể trở thành thù. Nguyên nhân đơn giản: Người sau muốn chứng tỏ năng lực, thường dốc sức cải cách, kết quả là chính sách mới có thể tốt hơn, song lại không được người tiền nhiệm ủng hộ, thậm chí ngăn trở, vì họ lo người sau thành công sẽ cho thấy sự kém cỏi của mình trước kia.

Công việc của anh Lí ban đầu gặp khó khăn cũng vì vậy, may mà anh ta đã biết nguyên tắc của lớp người sau, đó là:

Tỏ rõ năng lực, thực hiện hoài bão ở thời đại này, cũng không phủ nhận thành tựu của thời đại trước.

Triết lí mài ngọc

Rất nhiều người mê ngọc, thậm chí có chút mê tín về ngọc, họ đeo ngọc quý đầy mình với niềm tin rằng nó sẽ giúp trừ rủi ro. Nếu chẳng may ngã, ngọc vỡ mà người không việc gì, họ sẽ nói đó là ngọc vỡ để bảo vệ chủ. Người xưa thậm chí lấy ngọc phong kín thất khiếu người chết, hoặc làm áo vàng đai ngọc, cho là có thể giữ thi thể khỏi bị hủy hoại. Thứ ngọc chôn theo đó, người đời sau đào lên, không những không ghê bẩn mà còn đeo khặp mình, thậm chí thấy ngọc có sắc vàng đỏ còn cho là hấp thu khí huyết của người chết mà thành.

Ngọc lạ kì như vậy đấy, suốt từ thời đồ đá đến văn minh tên lửa, người Trung Quốc vẫn luôn sùng ngọc, ngọc càng cổ càng đắt, càng đeo càng lành; vàng gia bảo có thể bán được, ngọc gia bảo lại không thể như vậy, tuyệt đối không được rời, bởi vàng bạc có lúc còn có lại, chứ ngọc quý, trên đời này không thể có viên thứ hai.

Hứa Thận(*) trong "Thuyết văn giải tự" (Kể văn

giảng chữ) định nghĩa: "Đá đẹp gọi là ngọc" (Mĩ thạch vị chi ngọc), song người Trung Quốc vẫn coi ngọc là một loại khác biệt, cứng rắn, trong trẻo và mang lại may mắn. Vì thế mới chia ra "ngọc cứng" có bảy độ cứng, "ngọc mềm" cao nhất cũng đạt sáu độ rưỡi. Nhìn ngọc người xưa mài tinh tế, sao không ngạc nhiên về công sức của họ nhỉ?

Thời kì đồ đá, con người chưa có cưa, chưa có giũa mà vẫn lấy được ngọc từ trong đá ra. Dụng cụ của họ thật đơn giản: một đoạn thừng nhỏ, một ít nước và một nắm cát trắng.

Thừng mới mềm làm sao, nước mới yếu làm sao, cát mới phân tán làm sao, nhưng chỉ cần lấy thừng thắm nước, lăn với cát trắng, rồi kéo từng lượt, từng lượt trên đá là dần tạo thành rãnh.

Không có thừng, không có gì để dẫn nước theo; không có nước, cát không có cách gì bám vào thừng; không có cát, ngọc không thể lộ ra. Ba thứ kết hợp, tựa như người lãnh đạo, người hiến kế và người thực hiện, thiếu một trong ba là việc bất thành; chỉ kết hợp lại mới đủ để thắng đối thủ mạnh.

Từ cổ dại tới cận đại, không biết bao người tìm thấy triết lí xử thế qua việc mài ngọc; họ tự hỏi, mình là sợi dây mềm nhưng không mang nổi cát, hay là nước: linh hoạt nhưng khó định hình, hay là cát: mạnh mẽ nhưng

phân tán. Họ tìm nhau, kết hợp với nhau, làm cho đá giấu ngọc xù xì thô ráp phải lộ vẻ long lanh, mài ra được ngọc tinh xảo.

Chú thích:

^(*) Khoảng 58 - 147: Nhà văn tự học thời Đông Hán, tác giả bộ từ điển sớm nhất của Trung Quốc "Thuyết văn giải tự"

Đạo không xa người

Ăn hạt sen nhiều có thể bị bốc hỏa, nhưng ăn tâm sen có thể hạ hỏa; hơn nửa củ nhân sâm có thể gây bốc hỏa, nhưng ăn đầu củ sẽ hạ hỏa; cùi dừa gây nhiệt, thế nhưng nước dừa lại rất mát.

Nhựa cây bách du vừa hôi vừa đen, nhưng đem xăng rửa lại sạch; mỡ lợn, mỡ bò rất khó tẩy, nhưng dùng xà phòng(*) tẩy là đi.

Cách giải quyết vấn đề thường không xa chính vấn đề đó.

Chú thích:

^(*) Xà phòng, tiếng Trung là phì tạo (féi zào), "phì" chỉ chất béo trong xà phòng.

Chuyện kể của lão binh

Đó là câu chuyện của một người lính già:

"Năm tớ mới hơn hai mươi tuổi, vợ tớ lên huyện thăm mẹ đẻ, tớ ở nhà một mình. Nửa đêm cướp tới giết người đốt nhà, tớ phản ứng thật lẹ, đầu tiên trốn vào buồng chứa củi, sau thì lúc lủi lúc trèo, tới trốn kĩ trong ruộng cao lương, rồi trong đêm ấy chạy bán sống bán chết tới huyện. Sáng hôm sau thì gặp vợ, mụ ta đột nhiên khóc rống lên, tớ hỏi tại sao, mụ nói vì nhà cháy mất rồi, tớ liền cho mụ cái tát: ông mày đây may còn giữ được mạng, mày lại đi khóc cho cái nhà.

Tớ tức mình xin đăng lính, vừa vào đã đánh trận mấy ngày, đêm lại hành quân. Tới nửa đường, cấp trên cho nghỉ, tớ liền ngủ không biết trời đất gì; sáng hôm sau tỉnh dậy nhìn lại, thì ra suốt nửa đêm qua mình cứ dựa vào một cái cây con, thân mới bằng ngón tay cái, mà ngủ, cây bị đè cong mà tớ vẫn không ngã, nghĩ mãi không hiểu sao mình ngủ được."

Mỗi khi gặp chuyện không như ý, nghĩ ngợi không ra, hay không ngủ được là ông lão lại kể câu chuyện trên.

Thích ăn đầu cá

Một bà bác của tôi rất thích ăn đầu cá, cứ mỗi khi có món cá là con cái lại gắp mời mẹ phần đầu; khi tiệc tùng, bạn bè cũng gắp đầu cá cho bà, song bà rất khách khí, thường từ chối phần mọi người dành cho mình.

Cách đây không lâu, bà mất. Lúc lâm chung, mấy người bạn già vào viện thăm, một bà còn để tâm làm đầu cá nướng mang đến, lúc đó thì bác tôi không ăn được nữa rồi, và bà còn tiết lộ điều bí mật giữ kín mấy chục năm:

"Cảm ơn lòng tốt của mọi người, vì tôi mà mang cả đầu cá nướng tới, thế nhưng đến giờ thì tôi chẳng còn giấu gì. Đầu cá dù ngon thật, song tôi ăn nửa đời người rồi. Trước nay tôi không thích đầu cá, chỉ vì trong nhà, cả chồng và con đều thích ăn lườn, tôi mà ăn nữa thì chồng con thiếu; tôi không ăn thì chồng con cũng không ăn, đành vờ là thích đầu cá, thật ra chỉ thích ăn thân, nào có thật thích ăn đầu đâu!"

Giờ đây, hễ nghe thấy ai nói thích ăn đầu cá là tôi lại nhìn người đó, nghĩ trong lòng: Có đúng là "yêu món đầu cá" không? Hay là "ăn món đầu cá vì yêu"?

Cách sơn đả ngưu(*)

Một cậu bé xin học võ, sư phụ nhận nhưng không dạy cậu, chỉ sai ngày nào cũng phải ra sông gánh nước tưới rau, đồng thời quy định mỗi lần tới bờ sông phải lấy tay đấm mặt nước hai trăm lần, tay đấm vừa chạm nước phải lập tức dùng, không để nước bắn lên một giọt.

Mấy năm trôi qua, cậu bé không nhịn nổi, hỏi sư phụ, rốt cuộc là vì sao con không được luyện võ? Sư phụ chỉ cười mà không đáp.

Một ngày, cậu nghe tin gia đình có việc gấp, bèn vội vòi vàng vàng về nhà. Cậu gõ cửa mãi mà không ai ra mở, bèn đấm mạnh vào cửa một cái, đôi cánh cửa lớn, dày bỗng nhiên bật tung ra, chiếc then bên trong đã bắn xa mấy chục thước.

Cậu bé kể chuyện lại với sư phụ.

"Công phu của con đã sớm học xong rồi." Sư phụ nói. "Vì con không biết, ta bảo con ra bờ sông đấm nước, tự nhiên sức mạnh ở bắp đùi, cơ lưng và cánh tay con tăng lên; nước là thứ mềm nhất, cũng là thứ cứng nhất, có thực chất mà không định hình, con đấm nước mà không gây sóng, tự nhiên đạt tới cương nhu song toàn. Từ nay về sau, con không được tùy tiện xuống tay,

bởi sức đó mà đánh người, tuy thân thể người ta không bầm tím, nhưng ruột gan sẽ lộn tùng phèo hết cả."

Chú thích:

(*) Đánh trâu cách núi.

Quả bầu của sư phụ

Hòa thượng nhỏ tới gặp sư phụ:

"Sư phụ! Con ngồi thiền nhiều, chăm tụng kinh, ngủ sơm dậy sớm, lòng không vương vấn, tự thấy là mình khổ công hơn người khác, vậy tại sao vẫn không tài nào thông ngộ?"

Hòa thượng già lấy ra một quả bầu khô, một vốc muối cho hòa thượng nhỏ:

"Đổ đầy nước rồi bỏ muối vào, làm cho nó tan nhanh thì con sẽ thông ngộ!"

Chốc sau, hòa thượng nhỏ chạy đến:

"Miệng quả bầu nhỏ quá, con bỏ muối vào, nó không tan ngay; thò đũa vào cũng không quấy được, con không thông ngộ được rồi."

Hòa thượng già cầm quả bầu rót ra chút nước, chỉ lắc mấy cái là muối đã tan:

"Suốt ngày khổ công mà không để lại một chút bình tâm, cũng như quả bầu đựng đầy nước này, lắc không được, quấy không xong, làm sao muối tan, làm sao thông ngộ."

Tai nạn

Khu mỏ xảy ra tai nạn thảm khốc, báo giới xô đến, nhiều người mang bình dưỡng khí của nhà đến cho đội cứu nạn, nhiều lái xe taxi tự nguyện đưa bình đến hiện trường. Quan chức chính phủ tới bệnh viện thăm; lãnh đạo, quản lí mỏ trực ngày đêm; đồ cứu trợ quyên góp đổ về như sông.

Trên miệng hầm lò, một phụ nữ trả lời phỏng vấn của nhà báo, chồng bà đã chết trong tai nạn cách đây một năm, em trai bà cũng chết trong vụ đó. Bà khóc, nói rằng giá chồng mình chết muộn một năm thì tốt biết bao.

Nhà báo sững người, người xung quanh cũng không hiểu làm sao, họ đợi người phụ nữ nói hết.

"Vì chồng tôi chết trong vụ tai nạn nhỏ, không ai để ý, chỉ chôn cất qua loa, có được an ủi thì cũng không thể bằng lần này."

Cùng một bi kịch nhưng không cùng một xót thương, thậm chí trong tai nạn cũng có may mắn và bất hạnh.

Chuyển bại thành thắng

Đây là câu chuyện có thật trong giới báo chí Mĩ, nó có chút khác thường, nhưng là nhân quả tất yếu.

Mike là người dẫn chương trình truyền hình, anh nói năng lưu loát, có ngoại hình đẹp, phản ứng nhanh, vì thế suốt ngày bận rộn phỏng vấn giới kinh doanh, tối lại lên hình vào giờ "nóng". Sự nghiệp của anh có thể nói là thuận buồm xuôi gió, tuy nhiên vì không chịu nhún mình nên anh làm mất lòng "sếp" trực tiếp - trưởng phòng tin tức.

"Phong cách dẫn chương trình của Mike quá đặc biệt, phần lớn khán giả không tiếp thu được, vì thế từ nay không phát vào giờ cao điểm mà chuyển sang 11 giờ khuya." Trưởng phòng tin tức đột nhiên thông báo.

Mọi người đều ngạc nhiên, Mike thì sững người, anh hiểu mình đang bị trù dập. Nhưng anh trấn tĩnh lại, thậm chí lấy vẻ thành thật nói: "Cảm ơn trưởng phòng, vì lâu nay tôi đã muốn đi học lớp bồi dưỡng vào 6 giờ chiều mà không dám đề nghị." Từ đó, sau giờ làm, Mike lại tới lớp bồi dưỡng, đến 10 giờ tối thì quay về đài chuẩn bị tin tức để lên hình. Anh soạn tin kĩ lưỡng, bổ sung chi tiết cho dễ hiểu, không vì chương trình phát muôn mà một chút cẩu thả.

Dần dần chương trình của anh thu hút khán giả, người xem khen ngợi không ngớt nhưng cũng than phiền chương trình phát quá muộn, vì sao không phát sớm hơn? Từng bức, từng bức thư gửi về đài truyền hình và được chuyển lên giám đốc.

"Chương trình của Mike phát 11 giờ đêm, vì sao không là 7 rưỡi tối?" Giám đốc bực dọc đưa chồng thư cho trưởng phòng tin tức.

"Là vì... anh ta bận lớp bồi dưỡng buổi 6 giờ nên xin chuyển."

"Bảo nó về làm chương trình 7 giờ rưỡi. Đó là lệnh của tôi."

Mike được "mời" về làm chương trình 7 giờ rưỡi. Không lâu sau lại được bầu là người dẫn chương trình được khán giả cả nước yêu mến nhất.

"Mike tuy học kinh tế, nhưng phỏng vấn giới kinh doanh dễ sinh tệ nạn, từ nay chuyển sang mảng khác." Trưởng phòng tinh tức lòng vẫn hậm hực, cuối cùng nghĩ ra cách trị Mike, tuyên bố trước mọi người.

Từng phụ trách mảng kinh tế và đã có chút tiếng tăm như Mike, đó là sự sỉ nhục, không phải vì cấp trên xem thường khả năng, mà là sỉ nhục nhân cách của anh. Mike trào uất hận nhưng cố ghìm mình. Anh biết, để cơn giận bùng lên là rơi vào bẫy, vì thế đành im lặng

chấp nhận.

Ngày lại ngày trôi qua.

"Ngày mai có một chủ tịch công ti tới đài ta dự tiệc, mời Mike tới tiếp chuyện, hai người vẫn hợp chuyện nhau."

"Báo cáo giám đốc, Mike không làm mảng kinh tế nữa!"

"Không làm cũng tới, nó là chuyên gia, tiệc xong nó sẽ phỏng vấn."

Từ đó, cứ mỗi khi có nhân vật quan trọng trong giới kinh doanh, tài chính tới đài dự tiệc, Mike lại tiếp và sau đó phỏng vấn. Dần dần, người ngoài, thậm chí cả đồng nghiệp đều đồn Mike là "chủ bài" chỉ để phỏng vấn nhân vật quan trọng, còn không quan trọng thì để người khác làm. Vì thế ai được Mike phỏng vấn đều lấy làm hãnh diện, không được Mike phỏng vấn thì oán trách.

"Không thể người kinh kẻ trọng, từ nay phỏng vấn giới kinh doanh, tài chính đều do Mike thực hiện, người khác không được làm." Giám đốc hạ lệnh.

Các đài truyền hình đua nhau mở chương trình đố giải trí, Mike được 13 nhà tài trợ ủng hộ, quyết định mở một mục mới.

"Tôi không cho anh làm." Trưởng phòng tin tức, phải chịu hai đòn đau, ngăn Mike: "Vì tôi đã định để anh làm chương trình bình luận tin tức."

"OK!" Dù biết biết bình luận tin tức là công việc rất xương xẩu, thu nhập lại thấp, nhưng anh vẫn nở nụ cười.

"Anh thật ngốc, đó là sếp trù anh, chương trình vừa khó, vừa ít tiền lại tốn thời gian, anh phiền to rồi!" Bạn bè lo lắng cho anh đều cảnh cáo như vậy.

Quả nhiên, đến trưa mà tiết mục giải trí vẫn chưa xong, đến chiều trưởng phòng cho là không ổn, không duyệt chương trình. Song giờ phát sóng đã định, Mike phải vội vã tới thế chỗ, tuy thế anh không hề oán trách mà vẫn làm hết mình. Có người chê anh ngốc, anh chỉ cười.

Dần dần chương trình của Mike gây tiếng vang, người tham gia đều là những nhân vật trọng yếu.

"Từ nay phải đưa kịch bản cho tôi duyệt!" Giám đốc ra lệnh cho trưởng phòng tin tức. "Đó là để tiết kiệm thời gian. Có vấn đề gì tôi sẽ bàn bạc trực tiếp với người làm chương trình!" Thực ra, giám đốc nhận thấy người tham gia chương trình đều là "tai to mặt lớn" nên muốn tự mình nghênh tiếp.

Từ đó, Mike có cơ hội làm việc trực tiếp với giám đốc. Những ý kiến đề đạt cải tiến chương trình tin tức, đồng nghiệp đều nhờ anh. Từ một kẻ "đi đày", anh thành người được sủng ái.

Một năm sau, chương trình của anh giành giải thưởng của chính phủ.

Hai năm sau, trưởng phòng tin tức bị điều ra "lãnh cung", người tiếp quản chính là Mike.

Mike một lần, lại một lần thành công, đó là nhờ khi bị vùi dập, dù có vô tình vô lí thế nào, anh đều chịu đựng bằng sự tự tin và lòng yêu nghề. Nếu anh chỉ biết than vãn, ngã một lần không gượng dậy nổi hoặc phủi tay mà đi thì làm sao rửa được nhục, làm sao ngắng đầu lên?

Nhịn việc người khác không thể nhịn mới có thể đạt được thành công mà người khác không đạt được. Trường hợp của Mike là một thí dụ chính xác cho câu nói đó.

Thầy bói bên sông Lethe

Truyền thuyết kể rằng, bên sông Lethe(1) ở thiên đình có một thầy bói đoán trước được điều lành, việc dữ. Nhiều đứa trẻ trước khi đầu thai xuống thế gian đều tới chỗ ông bói một quẻ, nếu biết mình vào nhà quyền quý thì mặt mũi hớn hở, tự nguyện đưa phong bì; còn không ít đứa trẻ biết mình có cuộc sống long đong, đoản mệnh thì tỏ ra buồn rầu, đau khổ. May mắn là chúng sẽ quên sạch - cả quá khứ lẫn tương lai - sau khi uống nước sông, nhờ thế chúng mới được đầu thai.

Đứa trẻ đầu tiên tới xem bói là cậu bé Khổng Khâu(2), thầy bói ngắm nghía cậu bé có nét mặt sáng sủa một lúc rồi than dài: "Cậu trông thật thông minh, nói năng cũng đĩnh đạc, số trời cho làm triết gia và thầy giáo, tiếc là sinh vào giờ xấu, tuy có dòng dõi quý tộc nhưng rồi chỉ là con bà vợ lẽ hèn(3); học trò của cậu không ít, tiếc là học trò quý nhât có đứa bị băm làm mắm(4), có đứa chết sớm(5); tuy đi dạy bốn phương, tiếc là có lúc phải chịu không một hột cơm bỏ bụng(6)..."

"Việc đã thành không nói lại, việc đã xong không can gián(7)." Khổng Khâu cúi chào, đau thương mà đi.

Cậu bé tiếp đến tên gọi Socates(8). Vừa xem mặt,

thầy bói đã vỗ tay mà than: "Lạ kì! Lạ kì! Cậu làm sao mà giống Khổng Khâu đến vậy? Cậu cũng hợp làm triết gia, thầy giáo, mà cũng sinh trong nhà nghèo hèn, bố là thợ đá, mẹ là bà đỡ, vợ thì hung tợn, số mạng còn tồi tệ hơn Khổng Khâu, chỉ vì tài hùng biện mà mắc tội chết(9), cả đời không được sung sướng."

"Khắc kỉ, giữ mình thanh cao là điều tốt rồi!(10)" Socrates ghìm không nổi nước mắt, quay đi.

Liền đến là cậu bé tên gọi Tư Mã Thiên(11).

Thầy bói cười lớn: "Hay lắm, vừa nói về chuyện vạ miệng, câu xem ra còn may mắn hơn người trước, được lựa chọn giữa 'tử hình' và 'cung hình', cậu có biết không?" Thầy bói làm hiệu: "Cung hình là cắt bỏ bộ phận sinh dục, thật là nỗi nhực lớn!"(12).

"Kẻ hèn này tuy khiếp nhược, sống cuộc đời thừa, nhưng cũng biết phận mình!"(13) Tư Mã Thiên đỏ mặt, đau lòng bỏ đi.

Sau đó nửa ngày (trên thiên đình một ngày bằng nghìn năm đưới trần), mới thấy hai đứa trẻ dắt tay nhau đến.

"Thật là đôi bạn tốt! Chỉ tiếc hai người xuống trần cách nhau hơn trăm năm nên không gặp được nhau, cũng không có họ hàng gì với nhau. Thêm nữa, hai người đều mệnh yểu, chỉ lát nữa là gặp nhau ở đây!"

Hai đứa trẻ thất sắc: "Chúng tôi đều chết sớm sao?"

"Đúng thế!" Thầy bói chỉ Vương Bột(14): "Cậu chỉ sống đến 26 tuổi!", rồi lại chỉ Lí Hạ(15): "Cậu chỉ hơn cậu kia một năm, đều là ma trẻ cả."

"Than ôi! Thời vận không thuận, đường đời gian nan(16)." Vương Bột đau lòng khóc. "Trời già sao vô tình vậy?"

"Nếu có tình thì trời cũng phải già(17)." Lí Hạ đau đớn, dắt tay Vương Bột mà đi.

Được một lát thì có cô bé xinh đẹp đến xem bói.

"Thật là một cô bé thông minh, đến chồng(18) và bố chồng đều than không bì được(19). Tiếc sao! Đời cô không may mắn, hơn 40 tuổi đã góa chồng, đi bước nữa cũng không tốt, việc hôn nhân, việc khiếu kiện đều không thông, mắc phải vòng lao lí(20)."

"Việc lần này, một chữ 'sầu' là đủ."(21) Lí Thanh Chiếu nói xong, ngồi xuống đất khóc. Tiếng khóc to làm cho Thiên đế đang ngủ trưa phải tỉnh giấc, quát: "Người nào khóc vậy?"

"Là... là... cô bé Lí Thanh Chiếu!" Thầy bói sợ hãi, run lẩy bẩy: "Cô bé tới xem bói, biết mệnh không tốt nên khóc, không ngờ làm phiền Thiên đế!"

"Người nói cô bé mệnh không tốt?" Thiên đế nổi giận. "Những người người đoán mệnh xấu, tám phần

là mệnh tốt. Họ xuống trần, chẳng qua cũng chỉ mấy chục năm. Nếu thọ, gặp nhiều gian nan thì thêm nghe nhiều thấy rộng, tích lũy kinh nghiệm mà khôi phục chí khí, rèn luyện gân cốt, tăng thêm năng lực để nghiên cứu nhân gian, trời đất, thông kim bác cổ, lời để lại muôn đời, có gì mà không tốt? Còn nếu đoản mệnh thì như rồng bay phượng múa, như chim hồng chim hộc, sáng muôn đời sau, có gì mà không tốt? Ngươi suốt ngày phán xằng bậy, đổi trắng thành đen, đổi tốt thành xấu, mê hoặc đám trẻ, tội không thể tha. Ta phạt ngươi đầu thai vào nhà quyền quý, không lo không lắng, không nghĩ không làm, toàn thân hôi thối, rửa ba đời không sach!"

Chú thích:

- (4) Chỉ Tử Lộ.
- (5) Chỉ Nhan Uyên.
- (6) Chỉ lần thầy trò Khổng Tử tuyệt lương ở Trần, Thái.
- (7) "Việc đã thành không nói lại, việc đã xong không can gián, không

⁽¹⁾ Con sông trong thần thoại Hi Lạp, còn gọi là "sông quên". Trước khi đầu thai, người uống nước sông này sẽ quên sạch chuyện kiếp trước.

⁽²⁾ Khổng Tử - tức Khổng Khâu, Trọng Ni (551 - 479 trước Công Nguyên) - là nhà triết học, giáo dục, tác gia vĩ đại của Trung Quốc. Trước tác gồm *Kinh Thi, Kinh Thư, Kinh Lễ, Kinh Xuân Thu...*

⁽³⁾ Thúc Lương Ngột về già mới lấy thiếp là Nhan Thị, sinh ra Khổng Tử.

- trách móc quá khú." (Thành sự bất thuyết, toại sự bất gián, kí vãng bất cữu.) Trích trong "Luận Ngữ" của Khổng Tử.
- (8) Socrates (470 399 trước Công Nguyên), nhà triết học duy tâm cổ Hy Lạp.
- (9) Vì phản đối phe dân chủ hủ bại lúc bấy giờ nên Socrates bị bắt về tội truyền tà thuyết, đầu độc thanh niên, phải chịu tử hình.
- (10) Socrates chủ trương "đối tượng của tri thức là cái thiện", "hạnh phúc là làm việc đạo đức", "khắc kỉ là điều thiện".
- (11) Tư Mã Thiên (145 90? trước Công Nguyên) là nhà sử học vĩ đại của Trung Quốc. Bộ *Sử kí* của ông là kiệt tác cả về giá trị lịch sử lẫn văn chương.
- (12) Năm 46 tuổi, vì biện giải cho vụ tướng Lí Lăng đầu hàng Hung Nô mà Tư Mã Thiên bị hoạn.
- (13) Theo "Thư trả lời Nhâm An" của Tư Mã Thiên.
- (14) Vương Bột (650 676), được xếp vào nhóm "Sơ Đường tứ kiệt" (Bốn nhà thơ kiệt xuất đầu nhà đường).
- (15) Lí Hạ (790 816) nổi tiếng thông minh từ nhỏ, không được thi vì phạm húy, để lại tác phẩm "Lí Hạ ca thi biên". Cuộc đời và nghệ thuật của Lí Hạ được coi là hiện tượng độc đáo của thi ca Trung Quốc.
- (16) "Than ôi! Thời vận không thuận, đường đời gian nan." (Ta hồ! Thời vận bất tế, mệnh đồ đa suyễn.) Theo "Đằng Vương Các" của Vương Bột.
- (17) "Nếu có tình thì trời cũng phải già." (Thiên nhược hữu tình thiên diệc lão.) Thơ Lí Ha.
- (18) Lí Thanh Chiếu (1084 1151), nữ tác gia kiệt xuất của Trung Quốc. Thời trẻ, bà có cuộc sống êm đềm, cả cha, mẹ và chồng đều rất giỏi văn chương, nhưng khi nửa phía bắc Trung Quốc bị nhà Kim xâm lấn, bà phải cùng gia đình chạy xuống phía nam. Chồng chết, bà phải chịu những năm cuối đời rất thiếu thốn, cơ cực.
- Lí Thanh Chiếu làm bài "Túy Hoa Âm" gửi cho chồng là Triệu Minh

- Thành, chồng tự than là không thể làm hay như thế.
- (19) Triệu Minh Thành chết, Lí Thanh Chiếu làm văn tế nhưng bố chồng không dùng, nguyên do là ông cũng làm văn tế con, lại sợ văn mình kém văn con dâu.
- (20) Vì kiện chồng sau là Trương Nhữ Chu, Lí Thanh Chiếu bị bỏ ngục chín ngày.
- (21) Theo bài từ "Thanh thanh mạn" của Lí Thanh Chiếu.

Tính mạng không quý

Một khách du lịch tới tham quan một nước lạc hậu. Lúc đi thuyền độc mộc, khách nhận thấy lái thuyền chèo chống hết sức vất vả, dù vậy, thuyền vẫn đi rất chậm. Khách hỏi lái thuyền cơn cớ tại làm sao.

"Vì an toàn cho máy ảnh của ông nên tôi mới phải chèo chống đặc biệt cẩn thận như vậy." Lái thuyền nhìn máy ảnh của khách, nói.

Khách không vui: "Sao không để ý gì đến tôi mà chỉ lo cho máy? Chẳng lẽ mạng tôi không bằng cái máy ảnh sao?"

"Tất nhiên máy ảnh quý hơn rồi!" Lái thuyền nói. "Ông mà chết chìm còn nổi lên được, chứ máy ảnh chìm không nổi lên, đâu có dễ mò!"

Đó không phải là chuyện cười, mà là sự thực. Ở nhiều nước lạc hậu, do người nhiều máy móc ít, thêm nữa là sự thèm khát phương tiện hiện đại, nên người ta xem tính mạng con người không bằng máy móc.

Chim ưng và thỏ

Chim ưng tóm được thỏ.

"Đại vương! Xin ngài tha cho thân hèn này!" Thỏ cầu khẩn. "Cánh đồng này rất nhiều chuột, da mỏng, thịt non, tôi xin giúp ngài bắt chúng, muốn con nào được con nấy. Ngài tha mạng, tôi nhất định phá hang xua chuột cho ngài."

"Ngươi nói hay lắm, nhưng bắt ngươi không phải là ta, mà là thợ săn, ta chỉ biết tuân lệnh. Thợ săn không cần chuột, vậy nên ta không thả ngươi được." Chim ưng đáp.

"Chính vì thế mà ngài không nên bắt tôi, đại vương!" Thỏ giãy giụa. "Ngài biết không? Thợ săn chính là kẻ thù của ngài. Hắn bắn chết cha mẹ ngài, làm gia đình ngài tan tác. Hắn đem ngài về nuôi, bắt làm nô lệ, ngài phải trả thù mới phải! Cớ sao ngài đã bắt cha mẹ tôi cho người nướng, nay còn nhẫn tâm giết tôi?"

"Ngươi nói có lí. Thế nhưng ta hỏi ngươi, nếu hôm nay ta mà là ngươi, ngươi mà là ta thì sẽ ra sao? Ta bắt ngươi, chỉ vì ta là chim ưng; ngươi bị giết, chỉ nên trách mình là phận thỏ." Chim ưng cười rồi nói tiếp: "Đến như chuyện ân oán, cái gì là ân oán? Chuột đồng

là loại anh em họ của ngươi, là hàng xóm của ngươi, ngày nào cũng gặp mặt, chẳng phải nên đối xử tốt với nhau sao? Nay chỉ vì giữ mạng mà ngươi điềm nhiên phá nhà, xua đuổi người ta tới chỗ chết. Thợ săn giết cha mẹ ta, ta không phải cũng giết cha mẹ ngươi sao? Thợ săn nuôi ta lớn, đến nay vẫn cho ta ăn, ta chẳng thấy khó chịu gì; ta mang ngươi về cho ông ta, chẳng qua chỉ là hi sinh một con thỏ không quen biết, nhưng ngươi đưa bạn bè chuột đồng đến chỗ chết thì cuối cùng ai bất nghĩa đây?" Nói rồi chim ưng quắp thỏ mang tới thợ săn.

Chậm

Chữ "chậm" (trì) thật thú vị. "Đến chậm" (trì đáo) là chậm mà muộn; "lui chậm" (trì hoãn) là chậm mà dây dưa; "chậm hiểu" (trì độn) là chậm mà ngốc...

Chậm, có lúc là nho nhã, như "thong dong bước chậm" (san san kì lai trì): chậm, có lúc là uy nghiêm, như "lễ không nệ hình thức, chậm rãi uy nghi" (vô thể chi lễ, uy nghi trì trì); chậm, có lúc đầy hàm súc, như câu trong Kinh thi: "Ngày xuân chầm chậm" (Xuân nhật trì trì); chậm cũng là nỗi thất vọng, nhất là khi nhận ra "cả đời này đã chậm".

Thuở nhỏ là lúc chúng ta hay dùng từ "chậm" nhất; chúng ta sợ đến trường chậm, sợ nộp bài chậm - khi đó, "chậm" đối với chúng ta chỉ có ý nghĩa duy nhất là "muộn giờ".

Lớn lên, chúng ta không còn hay dùng từ "chậm", song mỗi lần nói đến nó là "chậm một bước", "bắt đầu quá chậm" - khi đó, chậm có nghĩa là "không thể cứu vãn".

Về già, chúng ta rất ít dùng từ "chậm". Lúc đó phản ứng chậm, hành động chậm nhưng chúng ta hầu như không còn đua tranh, cũng không còn tính đến nhanh chậm. Nếu ngẫu nhiên dùng chữ "chậm", là cảm thán

cả đời mình đã chậm rồi.

Chậm là gì? Chậm là kéo dài, thiếu nữ tản bộ trong ngày xuân trôi chậm là vẻ đẹp; cử lễ chậm rãi là trang nghiêm; phản ứng chậm là đần độn; mà khởi đầu chậm thường là thất bại.

Chậm là gì? Chậm cũng là đến mà không tới. Một đưa trẻ hiếu động không thể chậm, chỉ cần tâm hồn, cơ thể lành mạnh, hôm nay lập chí, ngày mai sẽ thành công. Còn như người 30 - 40 tuổi, hôm nay mới bắt đầu học y có lẽ cũng chưa muộn, nhưng bắt đầu học nhảy sào là đã muộn rồi. Tới 50, 60 tuổi, học thư pháp có lẽ cũng chưa muộn, nhưng muốn học y là đã muộn rồi. Tóm lại, càng lớn tuổi, cái sự chậm càng nhiều, cho nên hối hận vì lần đường ở tuổi già, e bản thân sự hối hận cũng đã là quá chậm mất rồi.

Chậm, trong cuộc đời êm đềm, chúng ta bước đi khoan thai hành động chậm rãi, còn bao nhiêu ngày rộng tháng dài! Ngắng đầu, vừa là những ngày thơ ngây; quay đầu, mái tóc đã bạc, mà nhận ra đã chậm, hối đã chậm, hận đã chậm, cả đời này đã chậm.

Chậm, một từ nghe mềm mại, mà lại khiến người ta giật mình!

Đường và hướng

Mấy sinh viên rủ nhau leo núi. Đột nhiên trời đổ mù, họ không tìm được đường ra, may có cảnh sát cùng đội cứu nạn tới giúp.

"Chúng tôi biết phương hướng." Một sinh viên nằm trên cáng nói với đội cứu hộ, giọng vẻ không phục.

"Biết phương hướng thì làm gì?" Nhân viên cứu hộ sẵng giọng. "Biết hướng cố nhiên là có thể tìm đường, nhưng đâu đã đủ. Nếu biết hướng tây, nhưng hướng tây có cây, bên cây là hang núi thì cậu cũng xuống không nổi; nếu biết hướng bắc, theo hướng bắc là thị trấn, nhưng chặn giữa lại là con sông thì cậu cũng không có cách gì vượt qua. Tóm lại, phương hướng không sai, nhưng đường không thuận thì chỉ còn nước chịu chết đói, chết rét ở đây."

Biết phương hướng thì làm gì? Trên đường đời, câu nói đó đầy ý nghĩa. Xác định phương hướng để đạt mục đích, song không tự lượng năng lực, không lập kế hoạch, đường đi nước bước, khi gặp thác ghềnh mà không đủ nghị lực và phương tiện, chắc chắn vẫn phải chịu thất bại.

Tình yêu công hiến

Bà Vương là người cô độc, không thích giao du với xóm giềng. Một hôm, đang nấu bếp, đột nhiên bà nghe tiếng cô bé Lí nhà bên gào khóc, nhìn ra cửa sổ, thấy khói bốc cuồn cuộn từ nhà cô bé.

Bà Vương vội chạy khỏi nhà, tiếng khóc của cô bé càng dữ. Nghĩ bố mẹ cô bé đi vắng cả, lại thấy khói lửa mù mịt, một người nhút nhát như bà Vương bỗng nổi lòng can đảm xông vào. Nào ngờ vừa ôm cô bé, ngọn lửa đằng sau đã bùng lên hùng hực, bà cuốn chăn cho cô bé xông ra được thì cũng là lúc tóc bén lửa, người rộp bỏng từng mảng.

Sau vụ cháy đó, bà Vương cô độc bỗng thay đổi hẳn tâm tính, dồn hết yêu thương cho cô bé Lí. Bà mua đồ chơi, hổi han cô bé; có lúc cô bé lười nhác, không nghe lời, bà buồn phát khóc. Nhiều người không hiểu sự tình, hỏi: "Trước đây bà không hề để ý xóm giềng, sao nay lại quý bé Lí còn hơn con mình vậy?"

"Vì cô bé mà tôi suýt mất mạng!"

"Làm tôi suýt mất mạng", câu nói thật có ý nghĩa sâu sắc. Người ta khi yêu thương thường không mong báo đáp mà trước tiên chỉ nghĩ đến cống hiến và hi sinh. Hi sinh càng nhiều, tình yêu càng sâu sắc. Đó

cũng là lí do vì sao nhiều thanh niên không tự nguyện, bị điều động nhập ngũ, nhưng trải qua khói lửa chiến tranh đã trở thành người lính yêu nước.

Lời nhà trượt tuyết

Nhà trượt tuyết trứ danh người Nhật Yuichiro Miura(*) năm 1970 từng cùng một đội lên đỉnh Everest của dãy Himalaya. Mới lên được nửa đường thì sáu người trong đội đã tử nạn vì tuyết lở. Song Miura vẫn tiếp tục trèo và cuối cùng lên tới đỉnh, để rồi từ đó trượt xuống, lập kỉ lục "người trượt tuyết từ độ cao nhất thế giới".

Trong giờ phút hiểm nghèo nhất, Miura phát biểu mấy câu có ý nghĩa triết lí, khiến người ta phải suy nghĩ:

"Bất kể thành công hay không, thì chuyến đi này, có thể khẳng định, sẽ không kết thúc vui vẻ" (vì đã có đồng đội tử nạn).

"Giờ phút này, tôi không còn sợ chết, đáng sợ hơn cái chết là thất bại."

"Tôi không còn cách gì biến 'nguy hiểm phía trước' thành 'khó khăn sau lưng', lựa chon duy nhất là tiến lên phía trước."

Tuy đó chỉ là lời nói của một nhà thể thao trong lúc nguy hiểm cực độ, không còn đường lùi, song nó không đúng với cuộc sống của chúng ta sao? Có thể xem cuộc sống của chúng ta như hành trình leo núi: thành công hay không thì cuối cùng cũng là cái chết, vì thế không thể có kết thúc vui vẻ; cũng vì cái chết không thể tránh được nên thành công là cần thiết; cuộc đời này không thể quay lui lại, nên chỉ có lựa chọn duy nhất là tiến lên phía trước.

-Theo lời dẫn của Douglas Rain trong phim "The Man Who Skied Down Everest" (Người đàn ông trượt tuyết từ đỉnh Everest), giải Oscar năm 1975 cho thể loại phim tài liệu.

Chú thích:

^(*) Yuichiro Miura sinh ngày 12 tháng 10 năm 1932 ở tỉnh Aomori. Năm 1964, ông tham gia cuộc thi trượt tuyết tốc độ cao ở Ý và lập kỷ lực thế giới lúc bấy giờ với vận tốc 172,084 km/giờ. Gần đây nhất, ngày 15 tháng 4 năm 2003, cùng với con trai thứ hai là Gota Miura, 33 tuổi, và đội leo núi, ông đã khởi hành chuyến đi lên Everest với dự định lập kỷ lục thế giới về người niều tuổi nhất chinh phục đỉnh núi này.

Bi kịch ngày nghỉ

Một người Philippines đến Nhật du lịch, gặp đúng hôm tuyết lớn, tuyết ven đường gom dày tới hai mét. Cả đời chưa thấy tuyết, vị khách Philippines vô cùng khoái chí, xuống ngay xe, lao mình vào đống tuyết. Rốt cuộc, ông phải vào bệnh viện, nguyên nhân là: ông chỉ nghĩ tuyết xốp như bông, không nghĩ rằng dưới đó có rào sắt nhọn.

Một người Nhật tới Hawaii trốn rét, đến khách sạn thì đã đêm. Từ xứ lạnh tới đảo nhiệt đới, ông ta rất cao hứng, trèo lên gác thượng để hít thở không khí biển. Ngó xuống thấy bể bơi xanh ngặt, từ nửa năm nay chưa được bơi nên ông chạy vội xuống nhà thay đồ, tới cầu bơi là nhắm mắt nhắm mũi nhảy xuống. Chạm tới đáy bể thì ông đã gặp Diêm Vương. Nguyên nhân: bể bơi đang sửa nên không có chút nước, màu xanh của bể là do màu gạch men hắt ánh trăng.

Được ý quên hình (đắc ý vong hình), có lúc mất mạng.

Logic tình yêu

Hai mươi năm trước tôi ở Đài Bắc, trong chung cư đường Kim Sơn. Tầng dưới nhà tôi là một lớp dạy nghề thư kí, vì thế cứ ra khỏi nhà là tôi lại đi qua lớp, nghe các cô học sinh nói chuyện với nhau, trong đó ấn tượng sâu sắc nhất là một lần các cô nói về người chồng tương lai của mình:

Cô A: Tớ hi vọng lấy được anh chồng có đầu óc tiên tiến, để sau này đưa con đi học.

Cô B: Tớ rất thích hàng thêu ren, nhất định phải lấy anh nhà giàu, vì có tiền mới mua được ghế sofa và bàn lớn để tớ bày các tấm ren.

Cô C: Tớ chỉ mong lấy được anh chồng không sống cùng bố mẹ, hoặc bố mẹ đã chết, để tớ đưa bố mẹ đến sống cùng.

Khi đó tôi đã rất kinh ngạc, không phải vì mình không đạt được một chút tiêu chuẩn nào, mà là vì logic trong tình yêu của các cô.

Cậu bé thắc mắc

Nhà Tôn ở sườn núi, sáng nào cậu bé cũng phải đi xe buýt từ sườn núi xuống trường.

Một điều làm cậu không hiểu nổi là, dường như buổi sáng xe buýt xuống núi rất ít; ngược lại, xe từ thị trấn dưới chân núi lên rất nhiều. Bực mình hơn, buổi chiều từ trường về nhà, xe buýt lên núi rất ít, trong khi xe xuống núi lại rất nhiều.

Không chịu nổi, cậu tới công ty xe buýt hỏi vì sao lại có sự vô lí như vậy, nó thật không công bằng với cậu.

Giám đốc công ty xe buýt nghe cậu phàn nàn xong, bèn nói: "Chắc là nhà cháu ở sườn núi bên kia, cách đỉnh núi không xa, còn trường học thì dưới chân núi."

Chưa hề nói về điểm đáp xe buýt của mình, cậu bé ngạc nhiên: "Làm sao chú biết được?"

"Vì buổi sáng cháu phải đợi xe vượt qua đỉnh núi, đỉnh núi che tầm mắt nên chỉ khi xe tới, cháu mới thấy được; ngược lại, nhìn xuống phía dưới, tầm mắt rộng nên xe cách hàng cây số thì cháu đã thấy." Giám đốc nói. "Còn đến chiều, do bị nhà cửa che khuất, nên khó thấy xe từ thị trấn lên núi; ngược lại, nhìn lên trên núi dễ dàng, nên xe vừa xuất hiện ở đỉnh núi là cháu đã

thấy ngay. Tâm lí thường là cái gì ít thấy thì cho là ít, thấy nhiều cho là nhiều, kì thực số xe lên núi, xuống núi bằng nhau."

Cậu bé Tôn không tin, nhưng theo dõi tần số xe xuất hiện mấy hôm mới thấy đúng là lượt xe lên xe xuống như nhau. Từ đó cậu tâm niệm:

"Nhìn được xa thật là thích!"

Hai mươi người con

Ở địa phương nọ bỗng xảy ra một dịch bệnh lạ, người mắc đều là trẻ em; vì chưa từng gặp bệnh tương tự nên bệnh nhanh chóng trở nên nguy kịch, các bác sĩ bó tay, từng em từng em tử vong.

Một người giàu có con trai duy nhất mắc bệnh này, ông ta hỏi khắp nơi, cuối cùng mới biết bệnh có nguồn gốc từ nước ngoài, chỉ duy nhất một thứ thuốc chữa được. Loại thuốc này cực đắt, thời gian bảo quản lại ngắn, dùng khay đá cũng chỉ để được 72 giờ, thêm nữa, vì bảo quản thuốc rất khó nên một lần mua phải lấy đủ cả 20 liều.

"Tôi chỉ cần một liều!" Ông bố báo qua điện thoại.

"Một liều không bán, phải lấy đủ 20 liều." Điện thoại trả lời, không khoan nhượng.

Dù đó là một khoản tiền lớn, nhưng để cứu con, ông vẫn đồng ý mua.

Bên nước ngoài lập tức chế thuốc, đóng hòm và gửi về. Thế nhưng đã muộn, con trai của ông chết mà thuốc chưa tới. Vợ ông ôm xác con khóc đau đớn, còn ông thì chạy vụt ra khỏi cửa, không kịp quay lại nhìn xác con.

Nguyên do là ông đã tới sân bay nhận thuốc, đi xe

ngày đêm đến các bệnh viện địa phương, hỏi có đứa trẻ nào cũng bị bệnh như con mình là đưa thuốc. Hai ngày đêm không ăn không ngủ, cuối cùng, ông đã cấp đủ 20 liều thuốc cho 20 đứa trẻ đang lâm trọng bệnh. Khi bợt bạt về tới nhà, ông bị người vợ không hiểu sự tình thét vào tai: "Ông vô tình như thế, chẳng trách bị tuyệt tự!"

Nhưng ông không tuyệt tự mà có đến 20 người con. Chúng thường tới chăm sóc vợ chồng ông, hàng xóm thấy thế đều nói: cuộc sống của 20 đứa trẻ là do ông đem lại.

Ơn trời, không oán người

Một ông nọ có con bị mắc bệnh hiểm nghèo, thầy thuốc lắc đầu nói: "Xem ra không thể cứu được nữa rồi, phải nhanh chuẩn bị quan tài!"

Ông bố đau lòng, đặt làm một chiếc quan tài nhỏ. Không ngờ nhờ các bác sĩ hết sức cứu giúp, bệnh tình cậu bé thuyên giảm rồi khỏi. Ngày xuất viện, mọi người tới chúc mừng cậu bé từ cõi chết trở về, còn ông bố thì lại nói: "Chỉ tiếc là đặt quan tài rồi, không thể rút lại được, tự dưng mất một khoản tiền!"

* * *

Một người mắc ưng thư, các thầy thuốc chuẩn bệnh đều bảo đến giai đoạn cuối, không cách gì cứu được. Người bệnh tự điều dưỡng, không ngờ ngày càng khá hơn, không lâu sau thì hoàn toàn khỏi.

"Đám thầy thuốc toàn là bị thịt, may mà tôi không nghe họ, chỉ nhờ vào ý chí kiên cường tự cứu mình mà khỏi. Từ rày thề không tới bác sĩ nữa." Ông ta phẫn nộ tuyên bố.

* * *

Một sinh viên thi chuyên ngành, trước hôm thi môn

cuối là môn sở trường, anh bỗng bị thổ tả. Vào thi, anh rất mệt, làm bài không được như ý.

Trước khi có điểm, anh đã nghĩ vì làm môn thi cuối không tốt mà ảnh hưởng tới học bạ, không ngờ vẫn đạt điểm rất cao, được chọn vào khoa như ý.

Bạn bè chúc mừng, anh nói với vẻ không phục: "Tức nhất là trước môn thi cuối cùng lại sinh bệnh nên làm bài không tốt. Thật đúng không may."

* * *

Ba câu chuyện trên đều có thật. Người ta lúc gặp bất hạnh thường oán trời trách người, nhưng cũng có nhiều người ơn trời vẫn trách người hoặc ơn người vẫn trách trời. Kì thực, trời giúp ai mà không qua tay người, người giúp cho thành công nào mà không nhờ trời? Vì thế, ơn người cũng nên ơn trời, ơn trời rồi đừng tính oán người.

Quân tử báo thù

Một người không vừa ý với công việc của mình, buồn bực nói với bạn: "Cấp trên không coi tôi ra gì. Sẽ có ngày tôi đập bàn ông ta rồi xin thôi việc."

"Anh có thạo hết việc buôn bán trong nước của công ty không? Anh có biết hết bí quyết giao dịch quốc tế không?" Người bạn hỏi.

"Không!"

"Quân tử báo thù, ba năm chưa muộn. Anh hãy học các mẹo thương trường, thuộc hết các tài liệu thương nghiệp cũng như cơ cấu tổ chức của công ty, đến như sửa máy photocopy cũng học, khi đó từ chức vẫn kịp." Người bạn đề nghị. "Anh hãy biến công ty thành nơi học tập miễn phí, sau khi cái gì cũng thạo rồi mới đi, như thế chẳng vừa oai, lại vừa lợi sao?"

Người kia nghe lời bạn, âm thầm học hỏi, hết giờ làm rồi vẫn ở lại nghiên cứu tài liệu giao dịch.

Một năm sau, người bạn tình cờ gặp lại.

"Giờ anh đã thạo nhiều việc, có thể chuẩn bị đập bàn được rồi đấy!"

"Thế nhưng tôi phát hiện ra từ nửa năm nay, ông chủ lại trọng thị tôi. Mới gần đây, ông ta giao cho tôi

trọng trách, vừa tăng lương, vừa tiến chức, tôi lại trở thành hạt giống của công ty."

"Điều này thì tôi liệu rồi!" Người bạn cười, nói. "Lúc trước cấp trên không coi trọng anh vì anh năng lực chưa đủ, lại không cố gắng học hỏi. Về sau, anh chịu khó, làm việc hết sức, đương nhiên là cấp trên sẽ trọng thị. Chỉ biết oán cấp trên mà không xem xét năng lực của mình, đó là bệnh nhiều người thường mắc!"

Người khỉ

Từ bốn mươi năm nay, cứ hai mùa xuân-hè, ở Washington, người ta đều thấy trên bục gỗ nhỏ một người ăn mày cụt cả hai chân tên là Edi đã gần 80 tuổi. Ông không nói một lời, chỉ nhìn khách qua lại bằng ánh mắt cầu khẩn. Người ta không ngừng ném tiền vào bát cho ông, hễ đồng nào ra ngoài là con khỉ ông nuôi liền nhặt vào. Cũng vì thế người ta gọi ông ăn mày là "người khỉ".

Thế nhưng vào hai mùa thu-đông lại không thấy "người khỉ" đâu, không phải ông ta trú rét ở xó xỉnh nào của Washington, mà là đáp máy bay tới California tắm nắng. Ở đó, ông thường xuyên tới quán bar, mặc áo tơ tằm, quần phẳng li, đi bằng chân giả. Ông cũng thường tản bộ, giúp đỡ người nghèo, hàng xóm gọi ông là nhà từ thiện Edi Benston.

Edi Benston chết đi, để lại tài sản 600.000 đô-la và một chú khỉ. Trước khi chết, ông đã tiết lộ bí mật của mình.

Có người hỏi sao lại làm thế, Edi trả lời:

"Người tàn tật có quyền được thông cảm. Người giàu có nghĩa vụ phải giúp đỡ!"

Mạch môn đông

Mới học làm văn, con đưa cho bố xem bài văn đắc ý.

"Để bố bình sau nhé!" Ông bố nói sau khi xem hết bài văn. "Giờ hai ta lên núi hái thuốc, nhà mình hết mạch môn đông(*) chữa ho rồi."

Hai bố con lên núi, thấy dưới cây to là mạch môn đông lá dài, hoa tím, liền đào lên. Lạ là trong khi con đào được có mấy củ thì bố đã đào được một xâu lớn.

"Không phải bố tìm được cây lớn đâu, mà là dùng sức hợp lí. Ban đầu, bố dùng tay để cảm giác rễ cây phân bố thế nào, rồi dùng dao, không mạnh không nhẹ, cũng phải xem độ cứng của đất để đưa dao nhanh hay chậm. Vì thế mười phần rễ bố lấy được chín phần." Ông bố nói tiếp: "Còn con dùng sức nhiều, lại đưa dao không đều, củ mạch môn đông thường ở cuối rễ, vì thế phần lớn củ vẫn còn nằm trong đất."

Đầy giỏ, hai bố con ra về, lúc đó ông bố cầm bài văn con đang để trên bàn: "Bây giờ bố mới bình luận. Bài văn của con có hoa, có lá, cũng có củ mạch môn đông. Chỉ vì con nóng vội nên đào lên không hết."

Chú thích:

(*) Còn gọi là "mạch đông, "thư đới thảo", theo đông y là loại cây có tính hàn, dùng để trị ho, mất ngủ...

Gió biển và gió đất liền

Nếu ngày hè bạn ra biển và để ý sẽ thấy: lúc bãi cát bị mặt trời chiếu nóng bỏng là lúc gió vi vút từ biển thổi tới; còn ban đêm hơi lạnh là lúc gió mát từ đất liền thổi ra.

Vì sao vậy?

Vì đất liền hấp thu nhiệt nhanh, biển hấp thu nhiệt chậm. Mặt trời chiếu chưa lâu, nhiệt độ ở đất liền đã tăng, cao hơn nhiều so với nhiệt độ ở biển.

Song đất liền tản nhiệt cũng nhanh, biển thì tản nhiệt chậm - vì thế khi đất liền đã lạnh, biển vẫn còn ấm.

Cũng vì thế, ban ngày áp suất không khí ở biển cao hơn ở đất liền, làm thành luồng không khí di chuyển vào đất liền; còn áp suất không khí ở đất liền cao hơn vào ban đêm sẽ di chuyển ra biển.

Nói về tình cảm, nhiều người cũng như đất liền và biển. Một số yêu hừng hực, nhưng nhanh chóng lạnh lẽo kinh người, đó là dạng "đất liền"; ngược lại, một số yêu thận trọng, nồng ấm, chậm, nhưng tình cảm giữ lâu dài.

Đời người và cuộc cờ

Đời người như cuộc cờ, đối thủ là hoàn cảnh bên ngoài. Có người tính trước được mười mấy bước, thậm chí mấy chục nước, ngay từ đầu đã làm tốt mọi chuyện; có người chỉ tính trước được vài nước, thậm chí đi một nước, nghĩ một nước.

Với đối thủ cao siêu, lõ một bước là biết ngay chung cuộc; song người cao cờ, đến tàn cục vẫn có thể xoay chuyển tình thế, sống lại từ chỗ chết.

Có người đánh cờ, điều quân như bay, song vội thì thường hay lỗi; có người ngay từ những nước đầu đã nghiền ngẫm, cuối cùng làm đối thủ khó khăn chồng chất.

Có người đánh cờ, chưa đến nước chiếu hết thì quyết không nhận thua; cũng có người đánh cờ, mới thấy tình thế hơi bất lợi đã xóa quân nhận thua.

Quân cờ càng đánh càng ít, đời người càng sống càng ngắn, nếu sớm đi lạc nước, về sau sẽ phải khổ sở ứng phó. Từng quân, từng quân cờ mất đi, quân cờ còn lại càng ít thì nước đi càng phải thận trọng. Thắng, cố nhiên là vui mừng; thua, cũng nên cầm cự được lâu, thua càng ít càng đỡ ngượng mặt.

May mắn là, đời người cuộc cờ, tuy "đi rồi không hoãn", song người bên ngoài cũng không phải "xem cờ không mách nước", vì thế người đánh cờ kém mà được chỉ bảo vẫn có thể thắng. Nhưng hãy nhớ, tự mình cũng có một ván cờ, nên không thể mách hết nước đi cho người khác.

Nếu bạn không dự tính kế hoạch cho tương lai, thì cũng giống như người chơi cờ thấp; nếu bạn không có người khuyên bảo, thì cũng giống như người chơi cờ đơn độc; nếu bạn chỉ thua không thắng, muốn lật bàn cờ đứng dậy, sớm từ giã cuộc chơi, thì đúng là người chơi cờ ngốc nghếch.

Xin hỏi: Bạn còn bao nhiêu quân cờ? Bạn đã ăn được bao nhiêu quân cờ? Bạn có nên thận trọng hơn, đi những quân cờ còn lại vào vị trí đẹp nhất?

NẾU QUÝ CÔNG SỰC CỦA MÌNH, BẠN CÓ THỂ MỚI MÌNH MỘT CỐC CAFE TẠI 1 TRONG 2 LINK

https://tinyurl.com/cafe2022

https://thaiducphuong.wordpress.com/cafe2022

TRUY CẬP LINK SAU ĐỂ ĐỌC THÊM MỘT SỐ EBOOK KHÁC MÀ MÌNH TỪNG CHIA SE https://thaiducphuong.wordpress.com/ebooks

Mục lục

Đôi lời giới thiệu	5
Lời người đánh máy	6
Chỉ nhõ tay	7
Rồng bơi đáy nước	9
Nhìn biển	11
Thắp một ngọn lửa lòng	12
Dựng cây và phục nghiệp	14
Mái hiện rộng	15
Thành công và mê lầm	17
Đầy chưa	19
Chiến tranh thương trường	21
Tiết kiệm khó giàu	23
Lợi ích tập thể	24
Xem bánh có nhân, không đoán vỏ	25
Giúp một tay	27
Hoa đà trộm thuốc	28
Cấm kị ở Hollywood	30
Nhẫn	31
Ông chủ Ôn và "Diêm Vương"	33
Tài không gặp thời	35
Lí lẽ lão Tào	36
Lấy và bỏ	38
Tay cung thần	40
Cái mõ	42
Ta không bon chen, trời sẽ đẹp	44

Trong vòng danh lợi	46
Trong vòng danh lợi	46
Lạc điệu	47
Thiên nga và hải âu	49
Nỗi khổ người hành tinh	51
Xuôi gió, ngược gió	53
Tự tìm đường chết	55
Chao đèn	56
Hiệu ứng vitamin	58
]Thả diều	60
Chữ đúng, chữ sai	61
Thiên tài	63
Biểu hiện lâu dài	64
Nguyên nhân li hôn	66
Lao mình xuống nước	67
Hallo (*)	69
Phong thủy hiện đại	71
Đưa tang	73
Cháy	74
Ác mộng của người lính già	76
Hao tài tốn của	78
Khuyên ngăn cờ bạc	79
Chi tiết và kết luận	80
Bức tường tưởng niệm	83
Quyết định đau đớn	86
Trước tiên là bạn	87
Con chó	89
Bộ lạc ăn thịt người	90
Hệ thống chống trộm mới	92

Chưa vội ra tay

•	
Vẽ rắn thêm chân, truyện mới	97
Tự độ	99
Cổ vật	101
Nỗi nhục chôn sâu	103
Cây bồ đề	105
Triết lí thầy Trương	107
Một	108
Làm từ thiện	110
Tri âm	112
Mơ ước	114
Tranh cãi về miếu hoang	115
Nỗi lòng bà Hà	117
Hối hận muộn màng	119
Thề không dối	121
Miệng đời sóng bể	122
Phương pháp thần diệu	124
Đau đớn	127
Không thể nghỉ học	128
Lau kính	130
Hàng xóm xấu	131
Quan mới, chính sách mới	133
Triết lí mài ngọc	135
Đạo không xa người	138
Chuyện kể của lão binh	139
Thích ăn đầu cá	140
Cách sơn đả ngưu(*)	141
Quả bầu của sư phụ	143
Tai nạn	144
Chuyển bại thành thắng	145

Cạo râu

Thầy bói bên sông Lethe	150
Tính mạng không quý	156
Chim ưng và thỏ	157
Chậm	159
Đường và hướng	161
Tình yêu công hiến	162
Lời nhà trượt tuyết	164
Bi kịch ngày nghỉ	166
Logic tình yêu	167
Cậu bé thắc mắc	168
Hai mươi người con	170
On trời, không oán người	172
Quân tử báo thù	174
Người khỉ	176
Mạch môn đông	177
Gió biển và gió đất liền	179
Đời người và cuộc cờ	180

NẾU QUÝ CÔNG SỨC CỦA MÌNH, BẠN CÓ THỂ MỜI MÌNH MỘT CỐC CAFE TẠI 1 TRONG 2 LINK

https://tinyurl.com/cafe2022

https://thaiducphuong.wordpress.com/cafe2022

TRUY CẬP LINK SAU ĐỂ ĐỌC THÊM MỘT SỐ EBOOK KHÁC MÀ MÌNH TỪNG CHIA SẾ

https://thaiducphuong.wordpress.com/ebooks